

DANH SÁCH NGƯỜI HÀNH NGHỀ KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH

1. Tên cơ sở khám bệnh, chữa bệnh: Bệnh viện Quốc tế Sơn Nhi Hải Phòng
2. Địa chỉ trên GPMD: 124 Nguyễn Đức Cảnh, phường An Biên, quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng
3. Địa chỉ hiện tại: 124 Nguyễn Đức Cảnh, phường Lê Chân, thành phố Hải Phòng
4. Thời gian làm việc hằng ngày của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh: 24 giờ các ngày trong tuần.
5. Danh sách đăng ký người hành nghề khám bệnh, chữa bệnh:

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/Số chứng chỉ hành nghề *	Phạm vi hành nghề **	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh ***	Vị trí chuyên môn ****	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác *****	Ghi chú *****
I. Khoa Khám bệnh Sản							
1	Phạm Thu Xanh	001269/HP-CCHN	KB, CB Chuyên Khoa Sản - KHHGD	Sáng: 7h30-12h00, Chiều: 13h30-17h00 T2, T3, T4, T5, T6, T7, thêm giờ và trực theo quy chế bệnh viện.	Bác sỹ chuyên khoa Sản - KHHGD - Giám đốc bệnh viện - Người chịu trách nhiệm chuyên môn kỹ thuật		
2	Trần Thị Việt Phương	001374/HP-CCHN	KB, CB Chuyên Khoa Sản - KHHGD	Sáng: 7h30-12h00, Chiều: 13h30-17h00 T2, T3, T4, T5, T6, T7, thêm giờ và trực theo quy chế bệnh viện.	Bác sỹ chuyên khoa Sản - KHHGD - Giám đốc chuyên môn khối Sản		
3	Nguyễn Mai Thơ	001490/HP-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh Chuyên Khoa Sản - KHHGD	Sáng: 7h30-12h00, Chiều: 13h30-17h00 T2, T3, T4, T6, T7, CN, thêm giờ và trực theo quy chế bệnh viện.	Bác sỹ chuyên khoa Sản - KHHGD - Trưởng khoa		
4	Nguyễn Kim Nga	001477/HP-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh Chuyên Khoa Sản - KHHGD	Sáng: 7h30-12h00, Chiều: 13h30-17h00 T2, T3, T4, T5, T7, CN, thêm giờ và trực theo quy chế bệnh viện.	Bác sỹ chuyên khoa Sản - KHHGD		
5	Nguyễn Thị Lệ Hoa	004416/HP-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh Chuyên Khoa Sản - KHHGD	Sáng: 7h30-12h00, Chiều: 13h30-17h00 T2, T3, T4, T5, T6, T7, thêm giờ và trực theo quy chế bệnh viện.	Bác sỹ chuyên khoa Sản - KHHGD		
6	Nguyễn Ngọc Anh	010983/HP-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Sản Phụ khoa	Sáng: 7h30-12h00, Chiều: 13h30-17h00 T2, T3, T4, T5, T6, T7, thêm giờ và trực theo quy chế bệnh viện.	Bác sỹ chuyên Khoa Sản phụ Khoa		
7	Trịnh Thị Thanh Huyền	005133/HP-CCHN	KB, CB chuyên khoa Sản - KHHGD	Sáng: 7h30-12h00, Chiều: 13h30-17h00 T2, T3, T4, T5, T6, T7, thêm giờ và trực theo quy chế bệnh viện.	Bác sỹ chuyên khoa Sản - KHHGD		
8	Lê Thị Lý	006892/HP-CCHN	Theo QĐ 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của BNV ngành điều dưỡng	Sáng: 7h30-12h00, Chiều: 13h30-17h00 T2, T3, T4, T5, T6, T7, thêm giờ và trực theo quy chế bệnh viện.	Điều dưỡng viên - Điều dưỡng trưởng		
9	Vũ Thị Minh Phương	011526/HP-CCHN	Theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 7/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	Sáng: 7h30-12h00, Chiều: 13h30-17h00 T3, T4, T5, T6, T7, CN, thêm giờ và trực theo quy chế bệnh viện.	Điều dưỡng viên		
10	Tô Thị Huyền Trang	007487/TB-CCHN	Theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 7/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	Sáng: 7h30-12h00, Chiều: 13h30-17h00 T3, T4, T5, T6, T7, CN, thêm giờ và trực theo quy chế bệnh viện.	Điều dưỡng viên		

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/Số chứng chỉ hành nghề *	Phạm vi hành nghề **	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh ***	Vị trí chuyên môn ****	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác *****	Ghi chú *****
11	Nguyễn Mai Linh	011527/HP-CCHN	Theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 7/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	Sáng: 7h30-12h00, Chiều: 13h30-17h00 T2, T4, T5, T6, T7, CN, thêm giờ và trực theo quy chế bệnh viện.	Điều dưỡng viên		
12	Quách Thị Kim Anh	012265/HP-CCHN	Theo quy định tại thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn, chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	Sáng: 7h30-12h00, Chiều: 13h30-17h00 T2, T4, T5, T6, T7, CN, thêm giờ và trực theo quy chế bệnh viện.	Điều dưỡng viên		
13	Nguyễn Thị Minh	012744/HP-CCHN	Theo quy định tại thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn, chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	Sáng: 7h30-12h00, Chiều: 13h30-17h00 T2, T3, T5, T6, T7, CN, thêm giờ và trực theo quy chế bệnh viện.	Điều dưỡng viên		
14	Lê Thị Ngọc Diệp	011462/HP-CCHN	Theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 7/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	Sáng: 7h30-12h00, Chiều: 13h30-17h00 T2, T3, T5, T6, T7, CN, thêm giờ và trực theo quy chế bệnh viện.	Điều dưỡng viên		
15	Vũ Thị Phương Anh	042384/BYT-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	Sáng: 7h30-12h00, Chiều: 13h30-17h00 T2, T3, T4, T6, T7, CN, thêm giờ và trực theo quy chế bệnh viện.	Điều dưỡng viên		
16	Bùi Thị Mai Hoa	009247/HD-CCHN	Theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 7/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	Sáng: 7h30-12h00, Chiều: 13h30-17h00 T2, T3, T4, T6, T7, CN, thêm giờ và trực theo quy chế bệnh viện.	Điều dưỡng viên		
17	Nguyễn Thị Minh	005074/HP-CCHN	Theo QĐ 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/04/2005 của BNV ngành điều dưỡng	Sáng: 7h30-12h00, Chiều: 13h30-17h00 T2, T3, T4, T5, T6, T7, thêm giờ và trực theo quy chế bệnh viện.	Điều dưỡng viên		
18	Đoàn Thị Hà	011936/HP-CCHN	Theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 7/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	Sáng: 7h30-12h00, Chiều: 13h30-17h00 T2, T3, T4, T5, T7, CN, thêm giờ và trực theo quy chế bệnh viện.	Điều dưỡng viên		
19	Vũ Thị Hà Trang	011460/HP-CCHN	Theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 7/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	Sáng: 7h30-12h00, Chiều: 13h30-17h00 T2, T3, T4, T5, T6, CN, thêm giờ và trực theo quy chế bệnh viện.	Điều dưỡng viên		
20	Nguyễn Thị Minh Châu	013454/HP-CCHN	Theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 7/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn, chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y./.	Sáng: 7h30-12h00, Chiều: 13h30-17h00 T2, T3, T4, T5, T6, CN, thêm giờ và trực theo quy chế bệnh viện.	Điều dưỡng viên		

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/Số chứng chỉ hành nghề *	Phạm vi hành nghề **	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh ***	Vị trí chuyên môn ****	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác *****	Ghi chú *****
21	Nguyễn Thị Thùy Linh	010551/HP-CCHN	Theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 7/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	Sáng: 7h30-12h00, Chiều: 13h30-17h00 T2, T3, T4, T5, T6, T7, thêm giờ và trực theo quy chế bệnh viện.	Nữ hộ sinh		
22	Đỗ Kim Thùy	006860/HP-CCHN	Theo TT 12/2011/TT-BYT ngày 15/3/2011 của BYT ngạch hộ sinh	Sáng: 7h30-12h00, Chiều: 13h30-17h00 T2, T3, T4, T5, T6, T7, thêm giờ và trực theo quy chế bệnh viện.	Nữ hộ sinh		
23	Tạ Thị Mỹ Duyên	011943/HP-CCHN	Theo quy định tại thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn, chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	Sáng: 7h30-12h00, Chiều: 13h30-17h00 T2, T3, T4, T5, T6, T7, thêm giờ và trực theo quy chế bệnh viện.	Nữ hộ sinh		
II. Khoa Khám bệnh Nhi							
24	Trần Thị Thắm	002610/HP-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nhi	Sáng: 7h30-12h00, Chiều: 13h30-17h00 T2, T3, T4, T5, T6, T7, thêm giờ và trực theo quy chế bệnh viện.	Bác sỹ chuyên khoa Nhi Trưởng khoa		
25	Nguyễn Thị Thiên Trang	010934/HP-CCHN	KB, CB chuyên Khoa Nhi	Sáng: 7h30-12h00, Chiều: 13h30-17h00 T2, T3, T4, T5, T7, CN, thêm giờ và trực theo quy chế bệnh viện.	Bác sỹ chuyên khoa Nhi		
26	Nguyễn Đức Thắng	006978/HP-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh Chuyên Khoa Nhi	Sáng: 7h30-12h00, Chiều: 13h30-17h00 T2, T3, T4, T5, T6, CN, thêm giờ và trực theo quy chế bệnh viện.	Bác sỹ chuyên khoa Nhi		
27	Nguyễn Thị Giang	034196/BYT-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh Chuyên Khoa Nhi	Sáng: 7h30-12h00, Chiều: 13h30-17h00 T2, T3, T5, T6, T7, CN, thêm giờ và trực theo quy chế bệnh viện.	Bác sỹ chuyên khoa Nhi		
28	Đinh Khắc Hai	007243/HP-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên Khoa Nhi	Sáng: 7h30-12h00, Chiều: 13h30-17h00 T2, T4, T5, T6, T7, CN, thêm giờ và trực theo quy chế bệnh viện.	Bác sỹ chuyên khoa Nhi		
29	Lại Thu Trang	013112/HP-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nhi	Sáng: 7h30-12h00, Chiều: 13h30-17h00 T2, T3, T4, T6, T7, CN, thêm giờ và trực theo quy chế bệnh viện.	Bác sỹ chuyên khoa Nhi		
30	Nguyễn Văn Đạt	011128/HP-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên Khoa Nhi	Sáng: 7h30-12h00, Chiều: 13h30-17h00 T3, T4, T5, T6, T7, CN, thêm giờ và trực theo quy chế bệnh viện.	Bác sỹ chuyên khoa Nhi		
31	Yalamanchili Mohan Rian	001511/BYT-GPHN	Chuyên khoa Nhi khoa	Sáng: 7h30-12h00, Chiều: 13h30-17h00 T2, T3, T4, T5, T6, T7, thêm giờ và trực theo quy chế bệnh viện.	Bác sỹ chuyên khoa Nhi		
32	Nguyễn Thị Thu Thủy	0024078/BYT-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh Chuyên khoa Nhi	Sáng: 7h30-12h00, Chiều: 13h30-17h00 T7, CN, thêm giờ và trực theo quy chế bệnh viện.	Bác sỹ chuyên khoa Nhi	7h00-17h00 Thứ 2 đến thứ 6 tại BV Nhi TW	
33	Nguyễn Thị Trang	037090/BYT-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nhi	Sáng: 7h30-12h00, Chiều: 13h30-17h00 T7, CN, thêm giờ và trực theo quy chế bệnh viện.	Bác sỹ chuyên khoa Nhi	7h00-17h00 Thứ 2 đến thứ 6 tại BV Nhi TW	
34	Nguyễn Ngọc Huy	005141/BN-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nhi	Sáng: 7h30-12h00, Chiều: 13h30-17h00 T7, CN, thêm giờ và trực theo quy chế bệnh viện.	Bác sỹ chuyên khoa Nhi	7h00-17h00 Thứ 2 đến thứ 6 tại BV Nhi TW	
35	Lê Thị Hương	0023974/BYT-CCHN	KB, CB chuyên khoa Nhi	Sáng: 7h30-12h00, Chiều: 13h30-17h00 T7, CN, thêm giờ và trực theo quy chế bệnh viện.	Bác sỹ chuyên khoa Nhi	7h00-17h00 Thứ 2 đến thứ 6 tại BV Nhi TW	

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/Số chứng chỉ hành nghề *	Phạm vi hành nghề **	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh ***	Vị trí chuyên môn ****	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác *****	Ghi chú *****
36	Nguyễn Danh Ngôn	041297/BYT-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nhi	Sáng: 7h30-12h00, Chiều: 13h30-17h00 T7, CN, thêm giờ và trực theo quy chế bệnh viện.	Bác sỹ chuyên khoa Nhi	7h00-17h00 Thứ 2 đến thứ 6 tại BV Nhi TW	
37	Nguyễn Thị Hằng	017552/TH-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nhi	Sáng: 7h30-12h00, Chiều: 13h30-17h00 T7, CN, thêm giờ và trực theo quy chế bệnh viện.	Bác sỹ chuyên khoa Nhi	7h00-17h00 Thứ 2 đến thứ 6 tại BV Nhi TW	
38	Trần Thị Mạnh	0024659/BYT-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nhi	Sáng: 7h30-12h00, Chiều: 13h30-17h00 T7, CN, thêm giờ và trực theo quy chế bệnh viện.	Bác sỹ KBCB chuyên khoa Nhi	7h00-17h00 Thứ 2 đến thứ 6 tại BV Nhi TW	
39	Nguyễn Thanh Hồng	0024348/BYT-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nhi	Sáng: 7h30-12h00, Chiều: 13h30-17h00 Chủ nhật, thêm giờ và trực theo quy chế bệnh viện.	Bác sỹ chuyên khoa Nhi	7h00-17h00 từ thứ 2 đến thứ 7 tại Bệnh viện Mắt Trời - Chi nhánh công ty cổ phần phát triển công nghệ y học Việt Nam - Nhật Bản	
40	Nguyễn Thu Hằng	010738/HP-CCHN	Theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 7/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	Sáng: 7h30-12h00, Chiều: 13h30-17h00 T3, T4, T5, T6, T7, CN, thêm giờ và trực theo quy chế bệnh viện.	Điều dưỡng viên - Điều dưỡng trưởng		
41	Phạm Văn Chiến	008724/HP-CCHN	Theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 7/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	Sáng: 7h30-12h00, Chiều: 13h30-17h00 T3, T4, T5, T6, T7, CN, thêm giờ và trực theo quy chế bệnh viện.	Điều dưỡng viên		
42	Phạm Thị Như	011136/HP-CCHN	Theo quy định tại thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn, chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	Sáng: 7h30-12h00, Chiều: 13h30-17h00 T3, T4, T5, T6, T7, CN, thêm giờ và trực theo quy chế bệnh viện.	Điều dưỡng viên		
43	Đinh Thị Hà	006194/HP-CCHN	Theo quy định tại thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn, chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	Sáng: 7h30-12h00, Chiều: 13h30-17h00 T2, T4, T5, T6, T7, CN, thêm giờ và trực theo quy chế bệnh viện.	Điều dưỡng viên		
44	Vũ Thanh Tùng	012461/HP-CCHN	Theo quy định tại thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn, chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	Sáng: 7h30-12h00, Chiều: 13h30-17h00 T2, T4, T5, T6, T7, CN, thêm giờ và trực theo quy chế bệnh viện.	Điều dưỡng viên		
45	Đoàn Thị Phương	012465/HP-CCHN	Theo quy định tại thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn, chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	Sáng: 7h30-12h00, Chiều: 13h30-17h00 T2, T4, T5, T6, T7, CN, thêm giờ và trực theo quy chế bệnh viện.	Điều dưỡng viên		
46	Trần Thế Anh	009440/HP-CCHN	Theo quy định tại thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn, chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	Sáng: 7h30-12h00, Chiều: 13h30-17h00 T2, T3, T5, T6, T7, CN, thêm giờ và trực theo quy chế bệnh viện.	Điều dưỡng viên		

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/Số chứng chỉ hành nghề *	Phạm vi hành nghề **	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh ***	Vị trí chuyên môn ****	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác *****	Ghi chú *****
47	Lê Thị Kim Chi	013148/HP-CCHN	Theo quy định tại thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn, chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	Sáng: 7h30-12h00, Chiều: 13h30-17h00 T2, T3, T4, T5, T6, T7, thêm giờ và trực theo quy chế bệnh viện.	Điều dưỡng viên		
48	Phạm Thị Thùy Linh	009429/HP- CCHN	Theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 7/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	Sáng: 7h30-12h00, Chiều: 13h30-17h00 T2, T3, T5, T6, T7, CN, thêm giờ và trực theo quy chế bệnh viện.	Điều dưỡng viên		
49	Phạm Thị Hoài Thu	011118/HP-CCHN	Theo quy định tại thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn, chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	Sáng: 7h30-12h00, Chiều: 13h30-17h00 T2, T3, T5, T6, T7, CN, thêm giờ và trực theo quy chế bệnh viện.	Điều dưỡng viên		
50	Đinh Thị Hoa	011264/HP-CCHN	Theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 7/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	Sáng: 7h30-12h00, Chiều: 13h30-17h00 T2, T3, T4, T6, T7, CN, thêm giờ và trực theo quy chế bệnh viện.	Điều dưỡng viên		
51	Vũ Hương Thơm	011146/HP-CCHN	Theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 7/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	Sáng: 7h30-12h00, Chiều: 13h30-17h00 T2, T3, T4, T6, T7, CN, thêm giờ và trực theo quy chế bệnh viện.	Điều dưỡng viên		
52	Nguyễn Thùy Linh	011828/HP-CCHN	Theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 7/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	Sáng: 7h30-12h00, Chiều: 13h30-17h00 T2, T3, T4, T5, T7, CN, thêm giờ và trực theo quy chế bệnh viện.	Điều dưỡng viên		
53	Bùi Ngọc Anh	011458/HP-CCHN	Theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 7/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	Sáng: 7h30-12h00, Chiều: 13h30-17h00 T2, T3, T4, T5, T7, CN, thêm giờ và trực theo quy chế bệnh viện.	Điều dưỡng viên		
54	Nguyễn Hiền Thương	011608/HP-CCHN	Theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 7/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	Sáng: 7h30-12h00, Chiều: 13h30-17h00 T2, T3, T4, T5, T6, CN, thêm giờ và trực theo quy chế bệnh viện.	Điều dưỡng viên		
55	Đỗ Thu Thảo	011951/HP-CCHN	Theo quy định tại thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn, chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	Sáng: 7h30-12h00, Chiều: 13h30-17h00 T2, T3, T4, T5, T6, CN, thêm giờ và trực theo quy chế bệnh viện.	Điều dưỡng viên		
56	Nguyễn Thị Thơm	0006154/HD-CCHN	Theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 7/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	Sáng: 7h30-12h00, Chiều: 13h30-17h00 T2, T3, T4, T5, T6, T7, thêm giờ và trực theo quy chế bệnh viện.	Điều dưỡng viên		

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/Số chứng chỉ hành nghề *	Phạm vi hành nghề **	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh ***	Vị trí chuyên môn ****	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác *****	Ghi chú *****
57	Mai Thu Hồng	013482/HP-CCHN	Theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 7/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn, chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y./.	Sáng: 7h30-12h00, Chiều: 13h30-17h00 T2, T3, T4, T5, T6, T7, thêm giờ và trực theo quy chế bệnh viện.	Điều dưỡng viên		
58	Nguyễn Thị Hoài Thu	006995/HP-CCHN	Theo quyết định 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/04/2005 của BNV ngạch điều dưỡng	Sáng: 7h30-12h00, Chiều: 13h30-17h00 T2, T3, T4, T5, T6, T7, thêm giờ và trực theo quy chế bệnh viện.	Điều dưỡng viên		
59	Nguyễn Thị Ngọc Ánh	009874/HD-CCHN	Theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 7/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	Sáng: 7h30-12h00, Chiều: 13h30-17h00 T2, T3, T4, T5, T6, T7, thêm giờ và trực theo quy chế bệnh viện.	Điều dưỡng viên		
III. Khoa Hồi sức tích cực Nhi							
60	Trịnh Thị Thuần	001202/HP-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nhi	Sáng: 7h30-12h00, Chiều: 13h30-17h00 T2, T3, T4, T5, T6, T7, thêm giờ và trực theo quy chế bệnh viện.	Bác sỹ chuyên khoa Nhi Trưởng khoa		
61	Nguyễn Hùng Tiến	002621/HP-CCHN	KB, CB chuyên khoa Nhi	Sáng: 7h30-12h00, Chiều: 13h30-17h00 T2, T3, T4, T5, T6, T7, thêm giờ và trực theo quy chế bệnh viện.	Bác sỹ chuyên khoa Nhi Phó khoa		
62	Nguyễn Đức Ninh	013114/HP-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nhi	Sáng: 7h30-12h00, Chiều: 13h30-17h00 T2, T3, T4, T5, T6, T7, thêm giờ và trực theo quy chế bệnh viện.	Bác sỹ chuyên khoa Nhi		
63	Nguyễn Duy Trọng	013111/HP-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nhi	Sáng: 7h30-12h00, Chiều: 13h30-17h00 T2, T3, T4, T5, T6, T7, thêm giờ và trực theo quy chế bệnh viện.	Bác sỹ chuyên khoa Nhi		
64	Đỗ Mạnh Hà	0006736/QNI-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội nhi	Sáng: 7h30-12h00, Chiều: 13h30-17h00 T2, T3, T4, T5, T6, T7, thêm giờ và trực theo quy chế bệnh viện.	Bác sỹ chuyên khoa Nhi		
65	Phạm Thị Dương	000693/TB-GPHN	Chuyên khoa Nhi khoa	Sáng: 7h30-12h00, Chiều: 13h30-17h00 T2, T3, T4, T5, T6, T7, thêm giờ và trực theo quy chế bệnh viện.	Bác sỹ Nhi khoa		
66	Đỗ Thị Thu Hà	000973/NĐ-GPHN	Chuyên khoa Nhi khoa	Sáng: 7h30-12h00, Chiều: 13h30-17h00 T2, T3, T4, T5, T6, T7, thêm giờ và trực theo quy chế bệnh viện.	Bác sỹ Nhi khoa		
67	Phạm Minh Hùng	000551/HP-CCHN	Chuyên khoa Nhi khoa	Sáng: 7h30-12h00, Chiều: 13h30-17h00 T2, T3, T4, T5, T6, T7, thêm giờ và trực theo quy chế bệnh viện.	Bác sỹ Nhi khoa		
68	Đinh Phương Thảo	003494/ĐB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nhi	Sáng: 7h30-12h00, Chiều: 13h30-17h00 T2, T3, T4, T5, T6, T7, thêm giờ và trực theo quy chế bệnh viện.	Bác sỹ Nhi khoa		
69	Nhữ Thị Nhân	012364/HP-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nhi	Sáng: 7h30-12h00, Chiều: 13h30-17h00 T2, T3, T4, T5, T6, T7, thêm giờ và trực theo quy chế bệnh viện.	Bác sỹ Nhi khoa		
70	Lương Thị Mai Anh	010764/HP-CCHN	Theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 7/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	Sáng: 7h30-12h00, Chiều: 13h30-17h00 T2, T3, T4, T5, T6, T7, thêm giờ và trực theo quy chế bệnh viện.	Điều dưỡng viên - Điều dưỡng trưởng		

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/Số chứng chỉ hành nghề *	Phạm vi hành nghề **	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh ***	Vị trí chuyên môn ****	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác *****	Ghi chú *****
71	Vũ Thị Thanh Hương	0005723/QNI-CCHN	Theo quy định tại thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn, chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	Sáng: 7h30-12h00, Chiều: 13h30-17h00 T2, T3, T4, T5, T6, T7, thêm giờ và trực theo quy chế bệnh viện.	Điều dưỡng viên		
72	Nguyễn Thị Kim Dung	012510/HP-CCHN	Theo quy định tại thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn, chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	Sáng: 7h30-12h00, Chiều: 13h30-17h00 T2, T3, T4, T5, T6, T7, thêm giờ và trực theo quy chế bệnh viện.	Điều dưỡng viên		
73	Nguyễn Văn Thái	008275/HP-CCHN	Theo quyết định 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/04/2005 của BNV ngạch điều dưỡng	Sáng: 7h30-12h00, Chiều: 13h30-17h00 T2, T3, T4, T5, T6, T7, thêm giờ và trực theo quy chế bệnh viện.	Điều dưỡng viên		
74	Đào Thị Vân	005033/HP-CCHN	Theo quyết định 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/04/2005 của BNV ngạch điều dưỡng	Sáng: 7h30-12h00, Chiều: 13h30-17h00 T2, T3, T4, T5, T6, T7, thêm giờ và trực theo quy chế bệnh viện.	Điều dưỡng viên		
75	Nguyễn Văn Toàn	009594/HP-CCHN	Theo quy định tại thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn, chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	Sáng: 7h30-12h00, Chiều: 13h30-17h00 T2, T3, T4, T5, T6, T7, thêm giờ và trực theo quy chế bệnh viện.	Điều dưỡng viên		
76	Lê Thị Ánh Tuyết	007258/HP-CCHN	Theo quy định tại thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn, chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	Sáng: 7h30-12h00, Chiều: 13h30-17h00 T2, T3, T4, T5, T6, T7, thêm giờ và trực theo quy chế bệnh viện.	Điều dưỡng viên		
77	Dư Thị Minh Tâm	009442/HP-CCHN	Theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 7/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	Sáng: 7h30-12h00, Chiều: 13h30-17h00 T2, T3, T4, T5, T6, T7, thêm giờ và trực theo quy chế bệnh viện.	Điều dưỡng viên		
78	Nguyễn Thị Nguyên	013400/HP-CCHN	Theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 7/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	Sáng: 7h30-12h00, Chiều: 13h30-17h00 T2, T3, T4, T5, T6, T7, thêm giờ và trực theo quy chế bệnh viện.	Điều dưỡng viên		
79	Lương Thị Vân	012086/HP-CCHN	Theo quy định tại thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn, chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	Sáng: 7h30-12h00, Chiều: 13h30-17h00 T2, T3, T4, T5, T6, T7, thêm giờ và trực theo quy chế bệnh viện.	Điều dưỡng viên		
80	Ngô Thị Hồng Nhung	012467/HP-CCHN	Theo quy định tại thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn, chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	Sáng: 7h30-12h00, Chiều: 13h30-17h00 T2, T3, T4, T5, T6, T7, thêm giờ và trực theo quy chế bệnh viện.	Điều dưỡng viên		
81	Nguyễn Thị Thu Huyền	008270/HP-CCHN	Theo quyết định 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/04/2005 của BNV ngạch điều dưỡng	Sáng: 7h30-12h00, Chiều: 13h30-17h00 T2, T3, T4, T5, T6, T7, thêm giờ và trực theo quy chế bệnh viện.	Điều dưỡng viên		

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/Số chứng chỉ hành nghề *	Phạm vi hành nghề **	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh ***	Vị trí chuyên môn ****	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác *****	Ghi chú *****
82	Nguyễn Thị Thúy	007266/HP-CCHN	Theo QĐ 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/04/2005 của BNV ngành điều dưỡng	Sáng: 7h30-12h00, Chiều: 13h30-17h00 T2, T3, T4, T5, T6, T7, thêm giờ và trực theo quy chế bệnh viện.	Điều dưỡng viên		
83	Nguyễn Thị Phương Hòa	009472/HP-CCHN	Theo quy định tại thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn, chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	Sáng: 7h30-12h00, Chiều: 13h30-17h00 T2, T3, T4, T5, T6, T7, thêm giờ và trực theo quy chế bệnh viện.	Điều dưỡng viên		
84	Đỗ Thị Thanh Tâm	013062/HP-CCHN	Theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 7/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	Sáng: 7h30-12h00, Chiều: 13h30-17h00 T2, T3, T4, T5, T6, T7, thêm giờ và trực theo quy chế bệnh viện.	Điều dưỡng viên		
IV. Khoa Hô hấp - Tim mạch							
85	Phạm Văn Điệp	000095/HP-CCHN	Khám, chữa bệnh chuyên khoa Nhi	Sáng: 7h30-12h00, Chiều: 13h30-17h00 T2, T3, T4, T5, T6, T7, thêm giờ và trực theo quy chế bệnh viện.	Bác sỹ chuyên khoa Nhi Trưởng khoa		
86	Bùi Thị Hoàng Mai	008262/HP-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh Chuyên Khoa Nhi	Sáng: 7h30-12h00, Chiều: 13h30-17h00 T2, T3, T4, T5, T7, CN, thêm giờ và trực theo quy chế bệnh viện.	Bác sỹ chuyên khoa Nhi Phó khoa		
87	Vũ Trọng Tài	002112/HP-CCHN	KB, CB chuyên khoa Nhi	Sáng: 7h30-12h00, Chiều: 13h30-17h00 T2, T3, T4, T5, T6, T7, thêm giờ và trực theo quy chế bệnh viện.	Bác sỹ chuyên khoa Nhi Phó khoa		
88	Đỗ Thị Thúy	008537/HP-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên Khoa Nhi	Sáng: 7h30-12h00, Chiều: 13h30-17h00 T2, T3, T4, T5, T6, T7, thêm giờ và trực theo quy chế bệnh viện.	Bác sỹ chuyên khoa Nhi		
89	Vũ Thị Lý	010966/HP-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh CK Nhi	Sáng: 7h30-12h00, Chiều: 13h30-17h00 T2, T3, T4, T5, T6, T7, thêm giờ và trực theo quy chế bệnh viện.	Bác sỹ chuyên khoa Nhi		
90	Trần Thị Quyên	010462/HP-CCHN	KB, CB chuyên khoa Nhi	Sáng: 7h30-12h00, Chiều: 13h30-17h00 T2, T3, T4, T5, T6, T7, thêm giờ và trực theo quy chế bệnh viện.	Bác sỹ chuyên khoa Nhi		
91	Lưu Ngọc Mai	005473/HP-CCHN	KB, CB chuyên khoa Nhi	Sáng: 7h30-12h00, Chiều: 13h30-17h00 T2, T3, T4, T5, T6, T7, thêm giờ và trực theo quy chế bệnh viện.	Bác sỹ chuyên khoa Nhi		
92	Nguyễn Thị Phương Chăm	037702/BYT-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nhi	Sáng: 7h30-12h00, Chiều: 13h30-17h00 T2, T3, T4, T5, T6, T7, thêm giờ và trực theo quy chế bệnh viện.	Bác sỹ chuyên khoa Nhi		
93	Bùi Thị Vũ	013102/HP-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nhi	Sáng: 7h30-12h00, Chiều: 13h30-17h00 T2, T3, T4, T5, T6, T7, thêm giờ và trực theo quy chế bệnh viện.	Bác sỹ chuyên khoa Nhi		
94	Phạm Thị Thảo	011129/HP-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên Khoa Nhi	Sáng: 7h30-12h00, Chiều: 13h30-17h00 T2, T3, T4, T5, T6, T7, thêm giờ và trực theo quy chế bệnh viện.	Bác sỹ chuyên khoa Nhi		
95	Nguyễn Ngọc Lan	011067/HP-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên Khoa Nhi	Sáng: 7h30-12h00, Chiều: 13h30-17h00 T2, T3, T4, T5, T6, T7, thêm giờ và trực theo quy chế bệnh viện.	Bác sỹ chuyên khoa Nhi		
96	Phạm Thị Thắm	011066/HP-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên Khoa Nhi	Sáng: 7h30-12h00, Chiều: 13h30-17h00 T2, T3, T4, T5, T6, T7, thêm giờ và trực theo quy chế bệnh viện.	Bác sỹ chuyên khoa Nhi		

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/Số chứng chỉ hành nghề *	Phạm vi hành nghề **	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh ***	Vị trí chuyên môn ****	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác *****	Ghi chú *****
97	Vũ Thị Lan Anh	012318/HP-CCHN	KB, CB chuyên khoa Nhi	Sáng: 7h30-12h00, Chiều: 13h30-17h00 T2, T3, T4, T5, T6, T7, thêm giờ và trực theo quy chế bệnh viện.	Bác sỹ chuyên khoa Nhi		
98	Đào Thị Hà	012355/HP-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh CK Nhi	Sáng: 7h30-12h00, Chiều: 13h30-17h00 T2, T3, T4, T5, T6, T7, thêm giờ và trực theo quy chế bệnh viện.	Bác sỹ chuyên khoa Nhi		
99	Phạm Minh Sơn	000186/HP-GPHN	Chuyên khoa Nhi Khoa	Sáng: 7h30-12h00, Chiều: 13h30-17h00 T2, T3, T4, T5, T6, T7, thêm giờ và trực theo quy chế bệnh viện.	Bác sỹ chuyên khoa Nhi		
100	Nguyễn Thị Doan	001614/BYT-GPHN	Chuyên khoa Nhi Khoa	Sáng: 7h30-12h00, Chiều: 13h30-17h00 T2, T3, T4, T5, T6, T7, thêm giờ và trực theo quy chế bệnh viện.	Bác sỹ chuyên khoa Nhi		
101	Lê Thị Trang Nhung	000489/NB-GPHN	Chuyên khoa Nhi khoa	Sáng: 7h30-12h00, Chiều: 13h30-17h00 T2, T3, T4, T5, T6, T7, thêm giờ và trực theo quy chế bệnh viện.	Bác sỹ Nhi khoa		
102	Vũ Thị Phương	000484/HP-GPHN	Chuyên khoa Nhi khoa	Sáng: 7h30-12h00, Chiều: 13h30-17h00 T7, CN và trực theo quy chế bệnh viện.	Bác sỹ Nhi khoa		
103	Hà Thúy Hà	000059/HP-GPHN	Chuyên khoa Nhi khoa	Sáng: 7h30-12h00, Chiều: 13h30-17h00 T7, CN và trực theo quy chế bệnh viện.	Bác sỹ Nhi khoa		
104	Nguyễn Phương Thảo	012770/HP-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nhi	Sáng: 7h30-12h00, Chiều: 13h30-17h00 T7, CN và trực theo quy chế bệnh viện.	Bác sỹ Nhi khoa		
105	Lê Thu Hương	006050/HP-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nhi	Sáng: 7h30-12h00, Chiều: 13h30-17h00 T7, CN và trực theo quy chế bệnh viện.	Bác sỹ Nhi khoa		
106	Lê Thị Hồng	000451/HP-GPHN	Điều dưỡng	Sáng: 7h30-12h00, Chiều: 13h30-17h00 T2, T3, T4, T5, T6, T7, thêm giờ và trực theo quy chế bệnh viện.	Điều dưỡng viên - Điều dưỡng trưởng		
107	Lê Thị Ly	020995/HNO-CCHN	Theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 7/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	Sáng: 7h30-12h00, Chiều: 13h30-17h00 T2, T3, T4, T5, T6, CN, thêm giờ và trực theo quy chế bệnh viện.	Điều dưỡng viên		
108	Bùi Thị Như Thảo	011329/HP-CCHN	Theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 7/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	Sáng: 7h30-12h00, Chiều: 13h30-17h00 T2, T3, T4, T5, T6, T7, thêm giờ và trực theo quy chế bệnh viện.	Điều dưỡng viên		
109	Hoàng Thị Kim Dung	011145/HP-CCHN	Theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 7/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	Sáng: 7h30-12h00, Chiều: 13h30-17h00 T2, T3, T4, T5, T6, T7, thêm giờ và trực theo quy chế bệnh viện.	Điều dưỡng viên		
110	Ngô Thị Minh Hồng	006746/HP-CCHN	Theo quyết định 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/04/2005 của BNV ngạch điều dưỡng	Sáng: 7h30-12h00, Chiều: 13h30-17h00 T2, T3, T4, T5, T6, T7, thêm giờ và trực theo quy chế bệnh viện.	Điều dưỡng viên		

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/Số chứng chỉ hành nghề *	Phạm vi hành nghề **	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh ***	Vị trí chuyên môn ****	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác *****	Ghi chú *****
111	Nguyễn Thu Trang	012525/HP-CCHN	Theo quy định tại thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn, chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	Sáng: 7h30-12h00, Chiều: 13h30-17h00 T2, T3, T4, T5, T6, T7, thêm giờ và trực theo quy chế bệnh viện.	Điều dưỡng viên		
112	Nguyễn Khoa Khánh Ngọc	011200/HP-CCHN	Theo quy định tại thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn, chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	Sáng: 7h30-12h00, Chiều: 13h30-17h00 T2, T3, T4, T5, T6, T7, thêm giờ và trực theo quy chế bệnh viện.	Điều dưỡng viên		
113	Nguyễn Thị Phương Mai	013031/HP-CCHN	Theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 7/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	Sáng: 7h30-12h00, Chiều: 13h30-17h00 T2, T3, T4, T5, T6, CN, thêm giờ và trực theo quy chế bệnh viện.	Điều dưỡng viên		
114	Ngô Ngọc Anh	013347/HP-CCHN	Theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 7/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	Sáng: 7h30-12h00, Chiều: 13h30-17h00 T2, T3, T4, T5, T6, T7, thêm giờ và trực theo quy chế bệnh viện.	Điều dưỡng viên		
115	Nguyễn Thị Quỳnh Hoa	012938/HP-CCHN	Theo quy định tại thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn, chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	Sáng: 7h30-12h00, Chiều: 13h30-17h00 T2, T3, T4, T5, T6, T7, thêm giờ và trực theo quy chế bệnh viện.	Điều dưỡng viên		
116	Hoàng Thị Hoa	002611/HP-CCHN	Theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 7/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	Sáng: 7h30-12h00, Chiều: 13h30-17h00 T2, T3, T4, T5, T6, T7, thêm giờ và trực theo quy chế bệnh viện.	Điều dưỡng viên		
117	Nguyễn Thị Mai Anh	013346/HP-CCHN	Theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 7/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	Sáng: 7h30-12h00, Chiều: 13h30-17h00 T2, T3, T4, T5, T6, CN, thêm giờ và trực theo quy chế bệnh viện.	Điều dưỡng viên		
118	Bùi Thu Hương	011827/HP-CCHN	Theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 7/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	Sáng: 7h30-12h00, Chiều: 13h30-17h00 T2, T3, T4, T5, T6, T7, thêm giờ và trực theo quy chế bệnh viện.	Điều dưỡng viên		
119	Bùi Phương Dung	006483/HP-CCHN	Theo QĐ 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/04/2005 của BNV ngạch điều dưỡng	Sáng: 7h30-12h00, Chiều: 13h30-17h00 T2, T3, T4, T5, T6, T7, thêm giờ và trực theo quy chế bệnh viện.	Điều dưỡng viên		
120	Vũ Thị Ngọc Anh	009847/HD-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 7/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	Sáng: 7h30-12h00, Chiều: 13h30-17h00 T2, T3, T4, T5, T6, CN, thêm giờ và trực theo quy chế bệnh viện.	Điều dưỡng viên		
121	Đỗ Ngọc Nhung	012243/HP-CCHN	Theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 7/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	Sáng: 7h30-12h00, Chiều: 13h30-17h00 T2, T3, T4, T5, T6, CN, thêm giờ và trực theo quy chế bệnh viện.	Điều dưỡng viên		

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/Số chứng chỉ hành nghề *	Phạm vi hành nghề **	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh ***	Vị trí chuyên môn ****	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác *****	Ghi chú *****
122	Mai Thị Kim Oanh	007201/NĐ-CCHN	Thực hiện kỹ thuật của Điều dưỡng đại học theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV	Sáng: 7h30-12h00, Chiều: 13h30-17h00 T2, T3, T4, T5, T6, T7, thêm giờ và trực theo quy chế bệnh viện.	Điều dưỡng viên		
123	Cao Thị Thảo	011392/HP-CCHN	Theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 7/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	Sáng: 7h30-12h00, Chiều: 13h30-17h00 T2, T3, T4, T5, T6, T7, thêm giờ và trực theo quy chế bệnh viện.	Điều dưỡng viên		
124	Nguyễn Thị Hà Giang	000674/HP-GPHN	Điều dưỡng	Sáng: 7h30-12h00, Chiều: 13h30-17h00 T2, T3, T4, T5, T6, T7, thêm giờ và trực theo quy chế bệnh viện.	Điều dưỡng viên		
V. Khoa Tiêu hóa - Thận - Huyết học							
125	Nguyễn Tuấn Tú	000356/HP-CCHN	KB,CB chuyên Khoa Nhi	Sáng: 7h30-12h00, Chiều: 13h30-17h00 T2, T3, T4, T5, T6, T7, thêm giờ và trực theo quy chế bệnh viện.	Bác sỹ chuyên khoa Nhi Giám đốc chuyên môn Nhi - Trưởng khoa		
126	Vũ Thị Thúy	002617/HP-CCHN	KB, CB CK Nhi	Sáng: 7h30-12h00, Chiều: 13h30-17h00 T2, T3, T4, T5, T6, T7, thêm giờ và trực theo quy chế bệnh viện.	Bác sỹ chuyên khoa Nhi		
127	Nguyễn Thị Hiền	013108/HP-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nhi	Sáng: 7h30-12h00, Chiều: 13h30-17h00 T2, T3, T4, T5, T6, T7, thêm giờ và trực theo quy chế bệnh viện.	Bác sỹ chuyên khoa Nhi		
128	Nguyễn Thị Hồng	013113/HP-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nhi	Sáng: 7h30-12h00, Chiều: 13h30-17h00 T2, T3, T4, T5, T6, T7, thêm giờ và trực theo quy chế bệnh viện.	Bác sỹ chuyên khoa Nhi		
129	Hoàng Thị Hương	010458/HP-CCHN	KB, CB chuyên khoa Nhi	Sáng: 7h30-12h00, Chiều: 13h30-17h00 T2, T3, T4, T5, T6, T7, thêm giờ và trực theo quy chế bệnh viện.	Bác sỹ KBCB chuyên khoa Nhi		
130	Hoàng Thị Xuân Thịnh	000805/HP-GPHN	Chuyên khoa Nhi khoa	Sáng: 7h30-12h00, Chiều: 13h30-17h00 T2, T3, T4, T5, T6, T7, thêm giờ và trực theo quy chế bệnh viện.	Bác sỹ Nhi khoa		
131	Trần Thị Thuộc	000146/HP-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nhi	Sáng: 7h30-12h00, Chiều: 13h30-17h00 T2, T3, T4, T5, T6, T7, thêm giờ và trực theo quy chế bệnh viện.	Bác sỹ Nhi khoa		
132	Nguyễn Thị Thúy	000660/HP-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nhi	Sáng: 7h30-12h00, Chiều: 13h30-17h00 T2, T3, T4, T5, T6, T7, thêm giờ và trực theo quy chế bệnh viện.	Bác sỹ Nhi khoa		
133	Lê Việt Trinh	011316/HP-CCHN	Theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 7/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	Sáng: 7h30-12h00, Chiều: 13h30-17h00 T2, T3, T4, T5, T6, T7, thêm giờ và trực theo quy chế bệnh viện.	Điều dưỡng viên - Điều dưỡng trưởng		
134	Nguyễn Thị Lệ	008446/HP-CCHN	Theo QĐ 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của BNV ngạch điều dưỡng	Sáng: 7h30-12h00, Chiều: 13h30-17h00 T2, T3, T4, T5, T6, T7, thêm giờ và trực theo quy chế bệnh viện.	Điều dưỡng viên		
135	Vũ Thị Phương	007263/HP-CCHN	Theo QĐ 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/04/2005 của BNV ngạch điều dưỡng	Sáng: 7h30-12h00, Chiều: 13h30-17h00 T2, T3, T4, T5, T6, CN, thêm giờ và trực theo quy chế bệnh viện.	Điều dưỡng viên		

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/Số chứng chỉ hành nghề *	Phạm vi hành nghề **	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh ***	Vị trí chuyên môn ****	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác *****	Ghi chú *****
136	Nguyễn Thị Phương Nhung	013391/HP-CCHN	Theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 7/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	Sáng: 7h30-12h00, Chiều: 13h30-17h00 T2, T3, T4, T5, T7, CN, thêm giờ và trực theo quy chế bệnh viện.	Điều dưỡng viên		
137	Đoàn Thị Nhâm	009126/HP-CCHN	Theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 7/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	Sáng: 7h30-12h00, Chiều: 13h30-17h00 T2, T3, T4, T5, T6, T7, thêm giờ và trực theo quy chế bệnh viện.	Điều dưỡng viên		
138	Ngô Thị Doan	011244/HP-CCHN	Theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 7/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	Sáng: 7h30-12h00, Chiều: 13h30-17h00 T3, T4, T5, T6, T7, CN, thêm giờ và trực theo quy chế bệnh viện.	Điều dưỡng viên		
139	Đoàn Thị Nhung	012076/HP-CCHN	Theo quy định tại thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn, chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	Sáng: 7h30-12h00, Chiều: 13h30-17h00 T2, T3, T5, T6, T7, CN, thêm giờ và trực theo quy chế bệnh viện.	Điều dưỡng viên		
140	Phạm Thủy Loan	012077/HP-CCHN	Theo quy định tại thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn, chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	Sáng: 7h30-12h00, Chiều: 13h30-17h00 T2, T3, T4, T6, T7, CN, thêm giờ và trực theo quy chế bệnh viện.	Điều dưỡng viên		
141	Đỗ Thị Minh Hằng	006192/HP-CCHN	Theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 7/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	Sáng: 7h30-12h00, Chiều: 13h30-17h00 T2, T3, T4, T5, T6, T7, thêm giờ và trực theo quy chế bệnh viện.	Điều dưỡng viên		
142	Phạm Thu Duyên	000726/HP-GPHN	Điều dưỡng	Sáng: 7h30-12h00, Chiều: 13h30-17h00 T2, T3, T4, T5, T6, T7, thêm giờ và trực theo quy chế bệnh viện.	Điều dưỡng viên		
VI. Khoa Truyền nhiễm							
143	Phạm Văn Dương	000733/HP-CCHN	KB, CB chuyên khoa Nhi	Sáng: 7h30-12h00, Chiều: 13h30-17h00 T2, T3, T4, T5, T6, T7, thêm giờ và trực theo quy chế bệnh viện.	Bác sỹ chuyên khoa Nhi Giám đốc chuyên môn Nhi - Trưởng khoa		
144	Bùi Cao Tiến	008260/HP-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nhi	Sáng: 7h30-12h00, Chiều: 13h30-17h00 T2, T3, T4, T5, T6, T7, thêm giờ và trực theo quy chế bệnh viện.	Bác sỹ chuyên khoa Nhi Phó khoa		
145	Lê Thị Thanh Huyền	007927/HP-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên Khoa Nhi	Sáng: 7h30-12h00, Chiều: 13h30-17h00 T2, T3, T4, T5, T6, T7, thêm giờ và trực theo quy chế bệnh viện.	Bác sỹ chuyên khoa Nhi Phó khoa		
146	Lưu Thị Loan	011536/HP-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên Khoa Nhi	Sáng: 7h30-12h00, Chiều: 13h30-17h00 T2, T3, T4, T5, T6, T7, thêm giờ và trực theo quy chế bệnh viện.	Bác sỹ chuyên khoa Nhi		
147	Trần Thị Huyền	011535/HP-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên Khoa Nhi	Sáng: 7h30-12h00, Chiều: 13h30-17h00 T2, T3, T4, T5, T6, T7, thêm giờ và trực theo quy chế bệnh viện.	Bác sỹ chuyên khoa Nhi		

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/Số chứng chỉ hành nghề *	Phạm vi hành nghề **	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh ***	Vị trí chuyên môn ****	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác *****	Ghi chú *****
148	Lê Thùy Linh	012784/HP-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nhi	Sáng: 7h30-12h00, Chiều: 13h30-17h00 T2, T3, T4, T5, T6, T7, thêm giờ và trực theo quy chế bệnh viện.	Bác sỹ chuyên khoa Nhi		
149	Nguyễn Đức Luận	010947/HP-CCHN	KB, CB chuyên Khoa Nhi	Sáng: 7h30-12h00, Chiều: 13h30-17h00 T2, T3, T4, T5, T6, T7, thêm giờ và trực theo quy chế bệnh viện.	Bác sỹ chuyên khoa Nhi		
150	Trịnh Thị Thu	011736/HP-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nhi	Sáng: 7h30-12h00, Chiều: 13h30-17h00 T2, T3, T5, T6, T7, CN thêm giờ và trực theo quy chế bệnh viện.	Bác sỹ chuyên khoa Nhi		
151	Mai Thị Hồng Nhung	001401/TH-GPHN	Nhi khoa	Sáng: 7h30-12h00, Chiều: 13h30-17h00 T2, T3, T4, T5, T6, T7, thêm giờ và trực theo quy chế bệnh viện.	Bác sỹ Nhi khoa		
152	Vũ Thị Thu Hà	009701/HP-CCHN	KB, CB Nội khoa; Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nhi	Sáng: 7h30-12h00, Chiều: 13h30-17h00 T7, CN và trực theo quy chế bệnh viện.	Bác sỹ Nhi khoa		
153	Đỗ Thị Nguyên	009702/HP-CCHN	KB, CB Nội khoa; Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nhi	Sáng: 7h30-12h00, Chiều: 13h30-17h00 T7, CN và trực theo quy chế bệnh viện.	Bác sỹ Nhi khoa		
154	Nguyễn Thị Hồng	000375/HP-CCHN	KB,CB Nội tổng hợp; KC. CB chuyên khoa Nhi	Sáng: 7h30-12h00, Chiều: 13h30-17h00 T7, CN và trực theo quy chế bệnh viện.	Bác sỹ Nhi khoa		
155	Chu Thị Phương	003339/HP-CCHN	KB,CB Nội khoa; KC. CB chuyên khoa Nhi	Sáng: 7h30-12h00, Chiều: 13h30-17h00 T7, CN và trực theo quy chế bệnh viện.	Bác sỹ Nhi khoa		
156	Trần Thị Bích	004858/HP-CCHN	Theo QĐ 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của BNV ngạch điều dưỡng	Sáng: 7h30-12h00, Chiều: 13h30-17h00 T2, T3, T4, T5, T6, T7, thêm giờ và trực theo quy chế bệnh viện.	Điều dưỡng viên - Điều dưỡng trưởng		
157	Quách Thị Ngọc Diệu	010899/HP-CCHN	Theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 7/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	Sáng: 7h30-12h00, Chiều: 13h30-17h00 T2, T3, T4, T5, T6, T7, thêm giờ và trực theo quy chế bệnh viện.	Điều dưỡng viên		
158	Vũ Thị Tuyết Chinh	008541/HP-CCHN	Theo QĐ 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/04/2005 của BNV ngạch điều dưỡng	Sáng: 7h30-12h00, Chiều: 13h30-17h00 T2, T3, T4, T5, T6, T7, thêm giờ và trực theo quy chế bệnh viện.	Điều dưỡng viên		
159	Phạm Thị Thu Huyền	012085/HP-CCHN	Theo quy định tại thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn, chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	Sáng: 7h30-12h00, Chiều: 13h30-17h00 T2, T3, T4, T5, T6, T7, thêm giờ và trực theo quy chế bệnh viện.	Điều dưỡng viên		
160	Nguyễn Thị Như Phương	012488/HP-CCHN	Theo quy định tại thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn, chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	Sáng: 7h30-12h00, Chiều: 13h30-17h00 T2, T3, T4, T5, T6, T7, thêm giờ và trực theo quy chế bệnh viện.	Điều dưỡng viên		
161	Hoàng Thị Nhung	012479/HP-CCHN	Theo quy định tại thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn, chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	Sáng: 7h30-12h00, Chiều: 13h30-17h00 T2, T3, T4, T5, T6, T7, thêm giờ và trực theo quy chế bệnh viện.	Điều dưỡng viên		

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/Số chứng chỉ hành nghề *	Phạm vi hành nghề **	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh ***	Vị trí chuyên môn ****	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác *****	Ghi chú *****
162	Nguyễn Thị Thu Thảo	012464/HP-CCHN	Theo quy định tại thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn, chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	Sáng: 7h30-12h00, Chiều: 13h30-17h00 T2, T3, T4, T5, T6, T7, thêm giờ và trực theo quy chế bệnh viện.	Điều dưỡng viên		
163	Đỗ Thị Lý	012463/HP-CCHN	Theo quy định tại thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn, chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	Sáng: 7h30-12h00, Chiều: 13h30-17h00 T2, T3, T4, T5, T6, T7, thêm giờ và trực theo quy chế bệnh viện.	Điều dưỡng viên		
164	Vũ Thị Trang	012462/HP-CCHN	Theo quy định tại thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn, chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	Sáng: 7h30-12h00, Chiều: 13h30-17h00 T2, T3, T4, T5, T6, T7, thêm giờ và trực theo quy chế bệnh viện.	Điều dưỡng viên		
165	Phạm Thị Thanh Hoa	009420/HP-CCHN	Theo quy định tại thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn, chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	Sáng: 7h30-12h00, Chiều: 13h30-17h00 T2, T3, T4, T5, T6, T7, thêm giờ và trực theo quy chế bệnh viện.	Điều dưỡng viên		
166	Cao Thị Hương Thảo	011420/HP-CCHN	Theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 7/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	Sáng: 7h30-12h00, Chiều: 13h30-17h00 T2, T3, T4, T5, T6, T7, thêm giờ và trực theo quy chế bệnh viện.	Điều dưỡng viên		
167	Nguyễn Thị Bích Thủy	007245/HP-CCHN	Theo QĐ 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/04/2005 của BNV ngạch điều dưỡng	Sáng: 7h30-12h00, Chiều: 13h30-17h00 T2, T3, T4, T5, T6, T7, thêm giờ và trực theo quy chế bệnh viện.	Điều dưỡng viên		
168	Nguyễn Thị Thanh Tiền	005036/HP-CCHN	Theo QĐ 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/04/2005 của BNV ngạch điều dưỡng	Sáng: 7h30-12h00, Chiều: 13h30-17h00 T2, T3, T4, T5, T6, T7, thêm giờ và trực theo quy chế bệnh viện.	Điều dưỡng viên		
169	Vũ Hà Trang	013371/HP-CCHN	Theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 7/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn, chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y./.	Sáng: 7h30-12h00, Chiều: 13h30-17h00 T2, T3, T4, T5, T6, T7, thêm giờ và trực theo quy chế bệnh viện.	Điều dưỡng viên		
170	Nguyễn Thị Mai	011127/HD-CCHN	Thực hiện nhiệm vụ chuyên môn của điều dưỡng theo quy định tại thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV	Sáng: 7h30-12h00, Chiều: 13h30-17h00 T2, T3, T4, T5, T6, T7, thêm giờ và trực theo quy chế bệnh viện.	Điều dưỡng viên		
171	Hoàng Thị Anh	000347/HP-GPHN	Điều dưỡng	Sáng: 7h30-12h00, Chiều: 13h30-17h00 T2, T3, T5, T6, T7, CN, thêm giờ và trực theo quy chế bệnh viện.	Điều dưỡng viên		
172	Phạm Lan Hương	001612/BYT-GPHN	Điều dưỡng	Sáng: 7h30-12h00, Chiều: 13h30-17h00 T2, T3, T4, T5, T6, T7, thêm giờ và trực theo quy chế bệnh viện.	Điều dưỡng viên		
173	Nguyễn Hồng Nhung	001575/BYT-GPHN	Điều dưỡng	Sáng: 7h30-12h00, Chiều: 13h30-17h00 T2, T3, T4, T5, T6, T7, thêm giờ và trực theo quy chế bệnh viện.	Điều dưỡng viên		
174	Lê Thị Thu Hương	001564/BYT-GPHN	Điều dưỡng	Sáng: 7h30-12h00, Chiều: 13h30-17h00 T2, T3, T4, T5, T6, T7, thêm giờ và trực theo quy chế bệnh viện.	Điều dưỡng viên		

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/Số chứng chỉ hành nghề *	Phạm vi hành nghề **	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh ***	Vị trí chuyên môn ****	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác *****	Ghi chú *****
175	Phạm Thị Ngọc Trâm	001963/BYT-GPHN	Điều dưỡng	Sáng: 7h30-12h00, Chiều: 13h30-17h00 T2, T3, T4, T5, T6, T7, thêm giờ và trực theo quy chế bệnh viện.	Điều dưỡng viên		
176	Trần Tuấn Anh	010910/HP-CCHN	Theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 7/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	Sáng: 7h30-12h00, Chiều: 13h30-17h00 T2, T3, T4, T5, T6, T7, thêm giờ và trực theo quy chế bệnh viện.	Điều dưỡng viên		
177	Lưu Diệu Linh Hương	0005924/QNI-CCHN	Thực hiện nhiệm vụ của chức danh điều dưỡng hạng IV theo quy định tại Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 7/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ	Sáng: 7h30-12h00, Chiều: 13h30-17h00 T2, T3, T4, T5, T6, T7, thêm giờ và trực theo quy chế bệnh viện.	Điều dưỡng viên		
178	Đặng Thùy Linh	013485/HP-CCHN	Theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 7/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	Sáng: 7h30-12h00, Chiều: 13h30-17h00 T2, T3, T4, T5, T6, T7, thêm giờ và trực theo quy chế bệnh viện.	Điều dưỡng viên		
VII. Khoa Ngoại nhi							
179	Nguyễn Duy Tuấn	002673/HP-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh Chuyên Khoa Ngoại Nhi	Sáng: 7h30-12h00, Chiều: 13h30-17h00 T2, T3, T4, T6, T7, CN, thêm giờ và trực theo quy chế bệnh viện.	Bác sỹ Chuyên Khoa Ngoại nhi - Trưởng khoa		
180	Nguyễn Thành Công	0024437/BYT-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Ngoại	Sáng: 7h30-12h00, Chiều: 13h30-17h00 T2, T3, T4, T5, T6, T7, thêm giờ và trực theo quy chế bệnh viện.	Bác sỹ Chuyên Khoa Ngoại		
181	Hoàng Văn Quỳnh	0006992/QNI-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Ngoại	Sáng: 7h30-12h00, Chiều: 13h30-17h00 T2, T3, T4, T5, T6, CN, thêm giờ và trực theo quy chế bệnh viện.	Bác sỹ Chuyên Khoa Ngoại		
182	Mai Chí Thanh	013153/HP-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Ngoại	Sáng: 7h30-12h00, Chiều: 13h30-17h00 T2, T3, T4, T5, T7, CN, thêm giờ và trực theo quy chế bệnh viện.	Bác sỹ Chuyên Khoa Ngoại		
183	Nguyễn Hữu Toàn	013423/HP-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Ngoại	Sáng: 7h30-12h00, Chiều: 13h30-17h00 T2, T3, T4, T6, T7, CN, thêm giờ và trực theo quy chế bệnh viện.	Bác sỹ Chuyên Khoa Ngoại		
184	Ngô Thị Liên	001315/HP-CCHN	Theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 7/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	Sáng: 7h30-12h00, Chiều: 13h30-17h00 T2, T3, T4, T5, T6, T7, thêm giờ và trực theo quy chế bệnh viện.	Điều dưỡng viên - Điều dưỡng trưởng		
185	Phan Thị Huyền	010567/HP-CCHN	Theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 7/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	Sáng: 7h30-12h00, Chiều: 13h30-17h00 T2, T3, T4, T5, T6, T7, thêm giờ và trực theo quy chế bệnh viện.	Điều dưỡng viên		
186	Bùi Thị Hoa	012054/HP-CCHN	Theo quy định tại thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn, chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	Sáng: 7h30-12h00, Chiều: 13h30-17h00 T2, T3, T4, T5, T6, CN, thêm giờ và trực theo quy chế bệnh viện.	Điều dưỡng viên		

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/Số chứng chỉ hành nghề *	Phạm vi hành nghề **	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh ***	Vị trí chuyên môn ****	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác *****	Ghi chú *****
187	Nguyễn Trung Kiên	010132/HP-CCHN	Theo quy định tại thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn, chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	Sáng: 7h30-12h00, Chiều: 13h30-17h00 T3, T4, T5, T6, T7, CN, thêm giờ và trực theo quy chế bệnh viện.	Điều dưỡng viên		
188	Nguyễn Minh Anh	012522/HP-CCHN	Theo quy định tại thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn, chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	Sáng: 7h30-12h00, Chiều: 13h30-17h00 T2, T3, T4, T5, T7, CN, thêm giờ và trực theo quy chế bệnh viện.	Điều dưỡng viên		
189	Vũ Thị Hạnh	005050/HP-CCHN	Theo quyết định 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/04/2005 của BNV ngách điều dưỡng	Sáng: 7h30-12h00, Chiều: 13h30-17h00 T2, T3, T4, T5, T6, T7, thêm giờ và trực theo quy chế bệnh viện.	Điều dưỡng viên		
190	Tăng Thị Hải Phượng	003259/HP-CCHN	Theo QĐ 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/04/2005 của BNV ngách điều dưỡng	Sáng: 7h30-12h00, Chiều: 13h30-17h00 T2, T3, T4, T6, T7, CN, thêm giờ và trực theo quy chế bệnh viện.	Điều dưỡng viên		
191	Nguyễn Thị Hòa	003251/HP-CCHN	Theo QĐ 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/04/2005 của BNV ngách điều dưỡng	Sáng: 7h30-12h00, Chiều: 13h30-17h00 T2, T3, T5, T6, T7, CN, thêm giờ và trực theo quy chế bệnh viện.	Điều dưỡng viên		
192	Lê Văn	009457/HP-CCHN	Theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 7/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn, chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y./.	Sáng: 7h30-12h00, Chiều: 13h30-17h00 T2, T3, T4, T5, T6, T7, thêm giờ và trực theo quy chế bệnh viện.	Điều dưỡng viên		
193	Phạm Thị Duyên	008456/HP-CCHN	Theo QĐ 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/04/2005 của BNV ngách điều dưỡng	Sáng: 7h30-12h00, Chiều: 13h30-17h00 T2, T4, T5, T6, T7, CN, thêm giờ và trực theo quy chế bệnh viện.	Điều dưỡng viên		
194	Hoàng Văn Kiên	007629/TB-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 7/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn, chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng.	Sáng: 7h30-12h00, Chiều: 13h30-17h00 T2, T3, T4, T5, T6, T7, thêm giờ và trực theo quy chế bệnh viện.	Điều dưỡng viên		
VIII. Khoa Liên chuyên khoa: TMH - Mắt - Răng hàm mặt							
195	Bùi Duy Vũ	000535/HP-CCHN	KB, CB CK Tai - Mũi - Họng	Sáng: 7h30-12h00, Chiều: 13h30-17h00 T2, T3, T4, T5, T6, T7, thêm giờ và trực theo quy chế bệnh viện.	Bác sỹ chuyên khoa Tai - Mũi - Họng - Trưởng khoa		
196	Lê Thị Thúy	008905/HP-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh CK Tai Mũi Họng	Sáng: 7h30-12h00, Chiều: 13h30-17h00 T2, T3, T4, T5, T6, CN, thêm giờ và trực theo quy chế bệnh viện.	Bác sỹ chuyên khoa Tai - Mũi - Họng		
197	Đào Thị Thúy Hoài	010988/HP-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh Chuyên khoa Tai Mũi Họng	Sáng: 7h30-12h00, Chiều: 13h30-17h00 T2, T3, T4, T5, T6, CN, thêm giờ và trực theo quy chế bệnh viện.	Bác sỹ Chuyên Khoa Tai Mũi Họng		
198	Phạm Quang Tuyền	039604/BYT-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Tai Mũi Họng	Sáng: 7h30-12h00, Chiều: 13h30-17h00 T2, T3, T4, T5, T6, T7, thêm giờ và trực theo quy chế bệnh viện.	Bác sỹ Chuyên Khoa Tai Mũi Họng		
199	Trần Thị Quỳnh Mai	0006860/QNI-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Tai Mũi Họng	Sáng: 7h30-12h00, Chiều: 13h30-17h00 T2, T3, T4, T5, T6, T7, thêm giờ và trực theo quy chế bệnh viện.	Bác sỹ Chuyên Khoa Tai Mũi Họng		
200	Đoàn Thị Hương	012969/HP-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Tai mũi họng	Sáng: 7h30-12h00, Chiều: 13h30-17h00 T2, T3, T4, T5, T6, T7, thêm giờ và trực theo quy chế bệnh viện.	Bác sỹ Chuyên Khoa Tai Mũi Họng		

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/Số chứng chỉ hành nghề *	Phạm vi hành nghề **	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh ***	Vị trí chuyên môn ****	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác *****	Ghi chú *****
201	Nguyễn Bình Minh	000384/HNO-GPHN	Chuyên khoa Tai Mũi Họng	Sáng: 7h30-12h00, Chiều: 13h30-17h00 T2, T3, T4, T5, T6, CN thêm giờ và trực theo quy chế bệnh viện.	Bác sỹ Chuyên Khoa Tai Mũi Họng		
202	Nguyễn Thị Miên	001114/HP-CCHN	KB, CB chuyên khoa Răng - hàm - mặt	Sáng: 7h30-12h00, Chiều: 13h30-17h00 T2, T3, T4, T5, T6, CN, thêm giờ và trực theo quy chế bệnh viện.	Bác sỹ Chuyên Khoa Răng - hàm - mặt		
203	Trần Thị Loan	009841/HP-CCHN	KB, CB chuyên khoa : Răng hàm mặt	Sáng: 7h30-12h00, Chiều: 13h30-17h00 T2, T3, T4, T5, T6, T7, thêm giờ và trực theo quy chế bệnh viện.	Bác sỹ chuyên khoa : Răng hàm mặt		
204	Mạc Phạm Văn	000156/HP-CCHN	KB, CB chuyên khoa Mắt	Sáng: 7h30-12h00, Chiều: 13h30-17h00 T2, T3, T4, T5, T6, T7, thêm giờ và trực theo quy chế bệnh viện.	Bác sỹ KBCB chuyên khoa Mắt		
205	Ngô Quỳnh Nga	001836/HP-CCHN	Dịch vụ Y tế	Sáng: 7h30-12h00, Chiều: 13h30-17h00 T2, T3, T4, T5, T6, CN, thêm giờ và trực theo quy chế bệnh viện.	Điều dưỡng viên - Điều dưỡng trưởng		
206	Hoàng Thị Hoa	011266/HP-CCHN	Theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 7/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	Sáng: 7h30-12h00, Chiều: 13h30-17h00 T2, T3, T4, T5, T6, T7, thêm giờ và trực theo quy chế bệnh viện.	Điều dưỡng viên		
207	Nguyễn Thị Hoa	011829/HP-CCHN	Theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 7/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	Sáng: 7h30-12h00, Chiều: 13h30-17h00 T2, T3, T4, T5, T6, T7, thêm giờ và trực theo quy chế bệnh viện.	Điều dưỡng viên		
208	Nguyễn Văn Quyết	030400/BYT-CCHN	Theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BaYT-BNV ngày 7/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	Sáng: 7h30-12h00, Chiều: 13h30-17h00 T2, T3, T4, T5, T6, T7, thêm giờ và trực theo quy chế bệnh viện.	Điều dưỡng viên		
209	Phạm Thị Hồng Ngọc	011384/HP-CCHN	Theo quy định tại thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn, chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	Sáng: 7h30-12h00, Chiều: 13h30-17h00 T2, T3, T4, T5, T6, T7, thêm giờ và trực theo quy chế bệnh viện.	Điều dưỡng viên		
210	Đỗ Thị Thảo	011386/HP-CCHN	Theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 7/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	Sáng: 7h30-12h00, Chiều: 13h30-17h00 T2, T3, T4, T5, T6, T7, thêm giờ và trực theo quy chế bệnh viện.	Điều dưỡng viên		
211	Vũ Thùy Linh	009588/HP-CCHN	Theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 7/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	Sáng: 7h30-12h00, Chiều: 13h30-17h00 T2, T3, T4, T5, T6, T7, thêm giờ và trực theo quy chế bệnh viện.	Điều dưỡng viên		

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/Số chứng chỉ hành nghề *	Phạm vi hành nghề **	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh ***	Vị trí chuyên môn ****	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác *****	Ghi chú *****
212	Cao Thị Thao	009438/HP-CCHN	Theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 7/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	Sáng: 7h30-12h00, Chiều: 13h30-17h00 T2, T3, T4, T5, T6, T7, thêm giờ và trực theo quy chế bệnh viện.	Điều dưỡng viên		
213	Phạm Thị Liên	013356/HP-CCHN	Theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 7/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	Sáng: 7h30-12h00, Chiều: 13h30-17h00 T2, T3, T4, T5, T6, T7, thêm giờ và trực theo quy chế bệnh viện.	Điều dưỡng viên		
214	Bùi Thị Thu	002580/HP-CCHN	Theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 7/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	Sáng: 7h30-12h00, Chiều: 13h30-17h00 T2, T3, T4, T5, T6, T7, thêm giờ và trực theo quy chế bệnh viện.	Điều dưỡng viên		
215	Trịnh Thị Hiền	005058/HP-CCHN	Theo QĐ 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/04/2005 của BNV ngách điều dưỡng	Sáng: 7h30-12h00, Chiều: 13h30-17h00 T2, T3, T4, T5, T6, T7, thêm giờ và trực theo quy chế bệnh viện.	Điều dưỡng viên		
216	Nguyễn Thị Thủy Linh	010451/HP-CCHN	Theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 7/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn, chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y./.	Sáng: 7h30-12h00, Chiều: 13h30-17h00 T2, T3, T4, T5, T6, T7, thêm giờ và trực theo quy chế bệnh viện.	Điều dưỡng viên		
217	Nguyễn Thị Thu Trang	000225/HP-GPHN	Điều dưỡng	Sáng: 7h30-12h00, Chiều: 13h30-17h00 T2, T3, T5, T6, T7, CN, thêm giờ và trực theo quy chế bệnh viện.	Điều dưỡng viên		
218	Phạm Thị Huyền Trang	000595/HP-GPHN	Điều dưỡng	Sáng: 7h30-12h00, Chiều: 13h30-17h00 T2, T3, T4, T5, T6, CN, thêm giờ và trực theo quy chế bệnh viện.	Điều dưỡng viên		
219	Đỗ Đình Chiến	009439/HP-CCHN	Theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 7/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn, chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y./.	Sáng: 7h30-12h00, Chiều: 13h30-17h00 T2, T3, T4, T5, T6, T7, thêm giờ và trực theo quy chế bệnh viện.	Điều dưỡng viên		
	IX. Khoa Sản						
220	Phạm Thị Xuân Minh	008566/HP-CCHN	KB,CB Chuyên Khoa Sản - KHHGD	Sáng: 7h30-12h00, Chiều: 13h30-17h00 T2, T3, T4, T5, T6, T7, thêm giờ và trực theo quy chế bệnh viện.	Bác sỹ chuyên khoa Sản KHHGD - Trưởng khoa		
221	Phạm Văn Đô	008991/HP-CCHN	KB, CB chuyên Khoa: Phụ sản - KHHGD	Sáng: 7h30-12h00, Chiều: 13h30-17h00 T2, T3, T4, T5, T6, T7, thêm giờ và trực theo quy chế bệnh viện.	Bác sỹ chuyên khoa Sản KHHGD - Phó khoa		
222	Lại Thị Hồng Hạnh	012124/HP-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Sản phụ khoa	Sáng: 7h30-12h00, Chiều: 13h30-17h00 T2, T3, T4, T5, T6, T7, thêm giờ và trực theo quy chế bệnh viện.	Bác sỹ chuyên Khoa Sản phụ Khoa		
223	Nguyễn Thành Quang	012371/HP-CCHN	KB, CB chuyên Khoa Sản Phụ khoa	Sáng: 7h30-12h00, Chiều: 13h30-17h00 T2, T3, T4, T5, T6, T7, thêm giờ và trực theo quy chế bệnh viện.	Bác sỹ chuyên Khoa Sản phụ Khoa		
224	Nguyễn Văn Thành	011123/HP-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Sản phụ khoa	Sáng: 7h30-12h00, Chiều: 13h30-17h00 T2, T3, T4, T5, T6, T7, thêm giờ và trực theo quy chế bệnh viện.	Bác sỹ chuyên Khoa Sản phụ Khoa		

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/Số chứng chỉ hành nghề *	Phạm vi hành nghề **	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh ***	Vị trí chuyên môn ****	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác *****	Ghi chú *****
225	Nguyễn Hữu Trung	012782/HP-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Sản Phụ khoa	Sáng: 7h30-12h00, Chiều: 13h30-17h00 T2, T3, T4, T5, T6, T7, thêm giờ và trực theo quy chế bệnh viện.	Bác sỹ chuyên Khoa Sản phụ Khoa		
226	Lê Thủy Phương	000654/HP-GPHN	Chuyên khoa Sản khoa	Sáng: 7h30-12h00, Chiều: 13h30-17h00 T2, T3, T4, T5, T6, T7, thêm giờ và trực theo quy chế bệnh viện.	Bác sỹ sản phụ khoa		
227	Phan Đức Cường	048160/BYT-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Sản phụ khoa	Sáng: 7h30-12h00, Chiều: 13h30-17h00 T2, T3, T4, T5, T6, T7, thêm giờ và trực theo quy chế bệnh viện.	Bác sỹ KBCB chuyên khoa Sản phụ khoa		
228	Nguyễn Thị Thúy Mai	005627/HP-CCHN	Theo QĐ 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của BNV ngạch điều dưỡng	Sáng: 7h30-12h00, Chiều: 13h30-17h00 T2, T3, T4, T5, T6, T7, thêm giờ và trực theo quy chế bệnh viện.	Điều dưỡng viên - Điều dưỡng trưởng bệnh viện		
229	Nguyễn Thị Chiên	001791/HP-CCHN	Dịch vụ y tế	Sáng: 7h30-12h00, Chiều: 13h30-17h00 T2, T3, T4, T5, T6, T7, thêm giờ và trực theo quy chế bệnh viện.	Điều dưỡng viên - Điều dưỡng trưởng		
230	Phạm Thị Thu Trang	007734/HP-CCHN	Theo QĐ 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/04/2005 của BNV ngạch điều dưỡng	Sáng: 7h30-12h00, Chiều: 13h30-17h00 T2, T3, T4, T6, T7, CN, thêm giờ và trực theo quy chế bệnh viện.	Điều dưỡng viên		
231	Nguyễn Thị Hằng	012209/HP-CCHN	Theo quy định tại thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn, chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	Sáng: 7h30-12h00, Chiều: 13h30-17h00 T2, T3, T4, T5, T7, CN, thêm giờ và trực theo quy chế bệnh viện.	Điều dưỡng viên		
232	Lương Thu Thảo	010996/HP-CCHN	Theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 7/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	Sáng: 7h30-12h00, Chiều: 13h30-17h00 T2, T3, T4, T5, T6, T7, thêm giờ và trực theo quy chế bệnh viện.	Điều dưỡng viên		
233	Nguyễn Thị Thu Hương	011945/HP-CCHN	Theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 7/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	Sáng: 7h30-12h00, Chiều: 13h30-17h00 T2, T3, T5, T6, T7, CN, thêm giờ và trực theo quy chế bệnh viện.	Điều dưỡng viên		
234	Vũ Thị Lan Hương	011947/HP-CCHN	Theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 7/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	Sáng: 7h30-12h00, Chiều: 13h30-17h00 T2, T4, T5, T6, T7, CN, thêm giờ và trực theo quy chế bệnh viện.	Điều dưỡng viên		
235	Vũ Thị Thanh Như	011914/HP-CCHN	Theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 7/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	Sáng: 7h30-12h00, Chiều: 13h30-17h00 T2, T3, T5, T6, T7, CN, thêm giờ và trực theo quy chế bệnh viện.	Điều dưỡng viên		
236	Phạm Như Quỳnh	009627/HP-CCHN	Theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 7/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	Sáng: 7h30-12h00, Chiều: 13h30-17h00 T2, T3, T4, T5, T6, T7, thêm giờ và trực theo quy chế bệnh viện.	Nữ hộ sinh		

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/Số chứng chỉ hành nghề *	Phạm vi hành nghề **	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh ***	Vị trí chuyên môn ****	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác *****	Ghi chú *****
237	Phan Thị Diệu Bình	011948/HP-CCHN	Theo quy định tại thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn, chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	Sáng: 7h30-12h00, Chiều: 13h30-17h00 T2, T3, T4, T5, T6, CN, thêm giờ và trực theo quy chế bệnh viện.	Điều dưỡng viên		
238	Bùi Thị Ngọc Hương	009037/HP-CCHN	Theo quy định tại thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn, chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	Sáng: 7h30-12h00, Chiều: 13h30-17h00 T3, T4, T5, T6, T7, CN, thêm giờ và trực theo quy chế bệnh viện.	Điều dưỡng viên		
239	Nguyễn Thị Thuần	0005864/QNI-CCHN	Thực hiện nhiệm vụ của Điều dưỡng hạng III theo quy định tại Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ	Sáng: 7h30-12h00, Chiều: 13h30-17h00 T2, T3, T4, T5, T6, T7, thêm giờ và trực theo quy chế bệnh viện.	Điều dưỡng viên		
240	Đoàn Thị Thủy Hà	000126/HP-CCHN	KB, CB chuyên khoa Sản phụ khoa	Sáng: 7h30-12h00, Chiều: 13h30-17h00 T2, T3, T5, T6, T7, CN, thêm giờ và trực theo quy chế bệnh viện.	Bác sỹ chuyên Khoa Sản phụ Khoa - Trưởng khoa		
241	Phùng Văn Luân	009994/HP-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh Chuyên Khoa Sản phụ Khoa	Sáng: 7h30-12h00, Chiều: 13h30-17h00 T2, T3, T4, T5, T6, T7, thêm giờ và trực theo quy chế bệnh viện.	Bác sỹ chuyên Khoa Sản phụ Khoa		
242	Nguyễn Thị My	011598/HP-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên Khoa Sản phụ Khoa	Sáng: 7h30-12h00, Chiều: 13h30-17h00 T2, T3, T4, T5, T6, T7, thêm giờ và trực theo quy chế bệnh viện.	Bác sỹ chuyên Khoa Sản phụ Khoa		
243	Lương Thị Hồng Hạnh	005083/HP-CCHN	KB,CB chuyên Khoa Nhi	Sáng: 7h30-12h00, Chiều: 13h30-17h00 T2, T3, T4, T5, T6, T7, thêm giờ và trực theo quy chế bệnh viện.	Bác sỹ chuyên khoa Nhi		
244	Phạm Thị Nga	009254/HP-CCHN	KB, CB Nội - Nhi	Sáng: 7h30-12h00, Chiều: 13h30-17h00 T2, T3, T4, T5, T7, CN, thêm giờ và trực theo quy chế bệnh viện.	Bác sỹ chuyên khoa Nội Nhi		
245	Vũ Hồng Thăng	006577/HP-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh Chuyên Khoa Sản - KHHGD	Sáng: 7h30-12h00, Chiều: 13h30-17h00 T2, T3, T4, T5, T6, T7, thêm giờ và trực theo quy chế bệnh viện.	Bác sỹ chuyên khoa Sản KHHGD		
246	Lê Thị Huyền	007004/HP-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên Khoa Sản - KHHGD	Sáng: 7h30-12h00, Chiều: 13h30-17h00 T2, T3, T4, T5, T6, T7, thêm giờ và trực theo quy chế bệnh viện.	Bác sỹ chuyên khoa Sản KHHGD		
247	Lương Quang Tiến	000584/HP-GPHN	Chuyên khoa Sản phụ khoa	Sáng: 7h30-12h00, Chiều: 13h30-17h00 T2, T3, T4, T5, T6, T7, thêm giờ và trực theo quy chế bệnh viện.	Bác sỹ chuyên khoa Nhi		
248	Nguyễn Đức Việt Long	013496/HP-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Sản Phụ khoa	Sáng: 7h30-12h00, Chiều: 13h30-17h00 T7, CN, thêm giờ và trực theo quy chế bệnh viện.	Bác sỹ sản phụ khoa		
249	Phạm Thiên Hương	006515/HP-CCHN	Theo TT 12/2011/TT-BYT ngày 15/3/2011 của BYT ngạch hộ sinh	Sáng: 7h30-12h00, Chiều: 13h30-17h00 T2, T3, T4, T5, T6, T7, thêm giờ và trực theo quy chế bệnh viện.	Điều dưỡng viên - Điều dưỡng trưởng		
250	Trịnh Thị Ngọc	001345/HP-CCHN	Dịch vụ y tế	Sáng: 7h30-12h00, Chiều: 13h30-17h00 T2, T3, T4, T5, T6, T7, thêm giờ và trực theo quy chế bệnh viện.	Điều dưỡng viên		

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/Số chứng chỉ hành nghề *	Phạm vi hành nghề **	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh ***	Vị trí chuyên môn ****	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác *****	Ghi chú *****
251	Trần Thị Bích Đào	011038/HP-CCHN	Theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 7/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	Sáng: 7h30-12h00, Chiều: 13h30-17h00 T2, T3, T4, T5, T6, T7, thêm giờ và trực theo quy chế bệnh viện.	Điều dưỡng viên		
252	Phạm Thị Ngọc Ánh	011858/HP-CCHN	Theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 7/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	Sáng: 7h30-12h00, Chiều: 13h30-17h00 T2, T3, T4, T5, T6, T7, thêm giờ và trực theo quy chế bệnh viện.	Điều dưỡng viên		
253	Vũ Thị Thanh Huyền	010895/HP-CCHN	Theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 7/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	Sáng: 7h30-12h00, Chiều: 13h30-17h00 T2, T3, T4, T5, T6, T7, thêm giờ và trực theo quy chế bệnh viện.	Điều dưỡng viên		
254	Đoàn Thị Búp	010992/HP-CCHN	Theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 7/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	Sáng: 7h30-12h00, Chiều: 13h30-17h00 T2, T3, T4, T5, T6, T7, thêm giờ và trực theo quy chế bệnh viện.	Điều dưỡng viên		
255	Ngô Thị Mai Linh	011461/HP-CCHN	Theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 7/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	Sáng: 7h30-12h00, Chiều: 13h30-17h00 T2, T3, T4, T5, T6, T7, thêm giờ và trực theo quy chế bệnh viện.	Nữ hộ sinh		
256	Trần Thị Tuyết	007091/HP-CCHN	Theo TT 12/2011/TT-BYT ngày 15/3/2011 của BYT ngach hộ sinh	Sáng: 7h30-12h00, Chiều: 13h30-17h00 T2, T3, T4, T5, T6, T7, thêm giờ và trực theo quy chế bệnh viện.	Nữ hộ sinh		
257	Đặng Thị Thủy Dung	001673/HP-CCHN	Dịch vụ y tế	Sáng: 7h30-12h00, Chiều: 13h30-17h00 T2, T3, T4, T5, T6, T7, thêm giờ và trực theo quy chế bệnh viện.	Nữ hộ sinh		
258	Tô Thị Mỹ Hạnh	001674/HP-CCHN	Dịch vụ y tế	Sáng: 7h30-12h00, Chiều: 13h30-17h00 T2, T3, T4, T5, T6, T7, thêm giờ và trực theo quy chế bệnh viện.	Nữ hộ sinh		
259	Phạm Thị Như Trang	009230/HP-CCHN	Theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 7/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	Sáng: 7h30-12h00, Chiều: 13h30-17h00 T2, T3, T4, T5, T6, T7, thêm giờ và trực theo quy chế bệnh viện.	Nữ hộ sinh		
260	Vũ Thị Phương Quế	001672/HP-CCHN	Dịch vụ y tế	Sáng: 7h30-12h00, Chiều: 13h30-17h00 T2, T3, T4, T5, T6, T7, thêm giờ và trực theo quy chế bệnh viện.	Nữ hộ sinh		
261	Hà Ngọc Anh	009546/HP-CCHN	Theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 7/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	Sáng: 7h30-12h00, Chiều: 13h30-17h00 T2, T3, T4, T5, T6, T7, thêm giờ và trực theo quy chế bệnh viện.	Nữ hộ sinh		
262	Lê Thị Giang	006595/HP-CCHN	Theo TT 12/2011/TT-BYT ngày 15/3/2011 của BYT ngach hộ sinh	Sáng: 7h30-12h00, Chiều: 13h30-17h00 T2, T3, T4, T5, T6, T7, thêm giờ và trực theo quy chế bệnh viện.	Nữ hộ sinh		

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/Số chứng chỉ hành nghề *	Phạm vi hành nghề **	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh ***	Vị trí chuyên môn ****	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác *****	Ghi chú *****
263	Vũ Thị Phương Thảo	006721/HP-CCHN	Theo TT 12/2011/TT-BYT ngày 15/3/2011 của BYT ngạch hộ sinh	Sáng: 7h30-12h00, Chiều: 13h30-17h00 T2, T3, T4, T5, T6, T7, thêm giờ và trực theo quy chế bệnh viện.	Nữ hộ sinh		
264	Nguyễn Thị Tuyết Nhung	002870/HP-CCHN	Theo quy định tại thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn, chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	Sáng: 7h30-12h00, Chiều: 13h30-17h00 T2, T3, T4, T5, T6, T7, thêm giờ và trực theo quy chế bệnh viện.	Nữ hộ sinh		
265	Phạm Thị Vân	009166/HP-CCHN	Theo quy định tại thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn, chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	Sáng: 7h30-12h00, Chiều: 13h30-17h00 T2, T3, T4, T5, T6, T7, thêm giờ và trực theo quy chế bệnh viện.	Nữ hộ sinh		
266	Hoàng Thị Thu Hương	007939/HP-CCHN	Theo quy định tại thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn, chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	Sáng: 7h30-12h00, Chiều: 13h30-17h00 T2, T3, T4, T5, T6, T7, thêm giờ và trực theo quy chế bệnh viện.	Nữ hộ sinh		
267	Phạm Việt Hoài	012844/HP-CCHN	Theo quy định tại thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn, chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	Sáng: 7h30-12h00, Chiều: 13h30-17h00 T2, T3, T4, T5, T6, T7, thêm giờ và trực theo quy chế bệnh viện.	Nữ hộ sinh		
268	Đỗ Thị Thùy Dương	013107/HP-CCHN	Theo quy định tại thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn, chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	Sáng: 7h30-12h00, Chiều: 13h30-17h00 T2, T3, T4, T5, T6, T7, thêm giờ và trực theo quy chế bệnh viện.	Nữ hộ sinh		
269	Hoàng Thị Hà Phương	002598/HP-CCHN	Dịch vụ y tế	Sáng: 7h30-12h00, Chiều: 13h30-17h00 T2, T3, T4, T5, T6, T7, thêm giờ và trực theo quy chế bệnh viện.	Nữ hộ sinh		
270	Phạm Thị Thu Thủy	000175/HP-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh Chuyên Khoa Sản - KHHGD	Sáng: 7h30-12h00, Chiều: 13h30-17h00 T2, T3, T4, T6, T7, CN, thêm giờ và trực theo quy chế bệnh viện.	Bác sỹ chuyên khoa Sản KHHGD - Trưởng khoa		
271	Vũ Thị Oanh	003077/HP-CCHN	KB, CB chuyên Khoa Phụ sản - KHHGD	Sáng: 7h30-12h00, Chiều: 13h30-17h00 T2, T3, T4, T5, T6, T7, thêm giờ và trực theo quy chế bệnh viện.	Bác sỹ chuyên khoa Sản KHHGD - Phó khoa - Phó khoa		
272	Trần Kim Trọng	011614/HP-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên Khoa Sản phụ Khoa	Sáng: 7h30-12h00, Chiều: 13h30-17h00 T3, T4, T5, T6, T7, CN, thêm giờ và trực theo quy chế bệnh viện.	Bác sỹ chuyên Khoa Sản phụ Khoa		
273	Nguyễn Thị Phương	011613/HP-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên Khoa Sản phụ Khoa	Sáng: 7h30-12h00, Chiều: 13h30-17h00 T2, T3, T4, T5, T6, T7, thêm giờ và trực theo quy chế bệnh viện.	Bác sỹ chuyên Khoa Sản phụ Khoa		
274	Nguyễn Thị Trà Giang	012123/HP-CCHN	KB, CB chuyên khoa Sản phụ khoa	Sáng: 7h30-12h00, Chiều: 13h30-17h00 T2, T3, T4, T5, T6, T7, thêm giờ và trực theo quy chế bệnh viện.	Bác sỹ chuyên Khoa Sản phụ Khoa		
275	Lê Thị Thanh Hà	002979/HP-CCHN	Theo TT 12/2011/TT-BYT ngày 15/03/2011 của Bộ Y tế ngạch hộ sinh	Sáng: 7h30-12h00, Chiều: 13h30-17h00 T2, T3, T4, T5, T6, T7, thêm giờ và trực theo quy chế bệnh viện.	Điều dưỡng viên - Điều dưỡng trưởng		

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/Số chứng chỉ hành nghề *	Phạm vi hành nghề **	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh ***	Vị trí chuyên môn ****	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác *****	Ghi chú *****
276	Vũ Thị Ngọc Dung	011853/HP-CCHN	Theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 7/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	Sáng: 7h30-12h00, Chiều: 13h30-17h00 T2, T3, T4, T5, T6, T7, thêm giờ và trực theo quy chế bệnh viện.	Điều dưỡng viên		
277	Phạm Thị Thanh	011949/HP-CCHN	Theo quy định tại thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn, chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	Sáng: 7h30-12h00, Chiều: 13h30-17h00 T2, T3, T4, T5, T6, T7, thêm giờ và trực theo quy chế bệnh viện.	Điều dưỡng viên		
278	Nguyễn Thị Diệp	010999/HP-CCHN	Theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 7/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	Sáng: 7h30-12h00, Chiều: 13h30-17h00 T2, T3, T4, T5, T6, T7, thêm giờ và trực theo quy chế bệnh viện.	Điều dưỡng viên		
279	Phạm Thu Trang	002050/HP-CCHN	Dịch vụ y tế	Sáng: 7h30-12h00, Chiều: 13h30-17h00 T3, T4, T5, T6, T7, CN, thêm giờ và trực theo quy chế bệnh viện.	Điều dưỡng viên		
280	Lê Thị Loan Trang	009808/HP-CCHN	Theo quy định tại thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn, chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	Sáng: 7h30-12h00, Chiều: 13h30-17h00 T2, T3, T4, T5, T6, CN, thêm giờ và trực theo quy chế bệnh viện.	Điều dưỡng viên		
281	Vũ Thị Thu Hương	011268/HP-CCHN	Theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 7/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	Sáng: 7h30-12h00, Chiều: 13h30-17h00 T2, T3, T4, T5, T6, CN, thêm giờ và trực theo quy chế bệnh viện.	Điều dưỡng viên		
282	Phạm Thị Hữu	001285/HP-CCHN	Dịch vụ y tế	Sáng: 7h30-12h00, Chiều: 13h30-17h00 T2, T3, T5, T6, T7, CN, thêm giờ và trực theo quy chế bệnh viện.	Điều dưỡng viên		
283	Trần Thị Thu Huyền	010759/HP-CCHN	Theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 7/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	Sáng: 7h30-12h00, Chiều: 13h30-17h00 T2, T3, T4, T5, T6, T7, thêm giờ và trực theo quy chế bệnh viện.	Điều dưỡng viên		
284	Nguyễn Thị Thu Huyền	011212/HP-CCHN	Theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 7/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	Sáng: 7h30-12h00, Chiều: 13h30-17h00 T2, T3, T4, T5, T6, CN, thêm giờ và trực theo quy chế bệnh viện.	Điều dưỡng viên		
285	Đào Thị Thùy Dương	011875/HP-CCHN	Theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 7/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	Sáng: 7h30-12h00, Chiều: 13h30-17h00 T2, T3, T4, T5, T6, T7, thêm giờ và trực theo quy chế bệnh viện.	Điều dưỡng viên		
286	Vũ Thị Thu Hường	011993/HP-CCHN	Theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 7/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	Sáng: 7h30-12h00, Chiều: 13h30-17h00 T2, T3, T4, T5, T6, T7, thêm giờ và trực theo quy chế bệnh viện.	Điều dưỡng viên		

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/Số chứng chỉ hành nghề *	Phạm vi hành nghề **	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh ***	Vị trí chuyên môn ****	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác *****	Ghi chú *****
287	Đỗ Thị Quỳnh	011944/HP-CCHN	Theo quy định tại thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn, chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	Sáng: 7h30-12h00, Chiều: 13h30-17h00 T2, T3, T4, T5, T7, CN, thêm giờ và trực theo quy chế bệnh viện.	Điều dưỡng viên		
288	Hoàng Thị Thảo	012126/HP-CCHN	Theo quy định tại thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn, chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	Sáng: 7h30-12h00, Chiều: 13h30-17h00 T2, T3, T4, T5, T6, T7, thêm giờ và trực theo quy chế bệnh viện.	Điều dưỡng viên		
289	Nguyễn Hoài Thu	012199/HP-CCHN	Theo quy định tại thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn, chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	Sáng: 7h30-12h00, Chiều: 13h30-17h00 T2, T3, T4, T5, T6, T7, thêm giờ và trực theo quy chế bệnh viện.	Điều dưỡng viên		
290	Phạm Thị Lương	012558/HP-CCHN	Theo quy định tại thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn, chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	Sáng: 7h30-12h00, Chiều: 13h30-17h00 T2, T3, T4, T5, T6, T7, thêm giờ và trực theo quy chế bệnh viện.	Điều dưỡng viên		
291	Nguyễn Thị Lan	012651/HP-CCHN	Theo quy định tại thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn, chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	Sáng: 7h30-12h00, Chiều: 13h30-17h00 T2, T3, T4, T6, T7, CN, thêm giờ và trực theo quy chế bệnh viện.	Điều dưỡng viên		
292	Nguyễn Thị Thu Huyền	005449/NB-CCHN	Theo quy định tại thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn, chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	Sáng: 7h30-12h00, Chiều: 13h30-17h00 T2, T3, T4, T5, T6, CN, thêm giờ và trực theo quy chế bệnh viện.	Điều dưỡng viên		
293	Vũ Thị Giang	013150/HP-CCHN	Theo quy định tại thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn, chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	Sáng: 7h30-12h00, Chiều: 13h30-17h00 T2, T3, T4, T5, T6, T7, thêm giờ và trực theo quy chế bệnh viện.	Điều dưỡng viên		
294	Nguyễn Thị Thúy	009341/HP-CCHN	Theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 7/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	Sáng: 7h30-12h00, Chiều: 13h30-17h00 T2, T3, T4, T5, T7, CN, thêm giờ và trực theo quy chế bệnh viện.	Nữ hộ sinh		
295	Nguyễn Thị Linh Châu	010896/HP-CCHN	Theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 7/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	Sáng: 7h30-12h00, Chiều: 13h30-17h00 T2, T3, T4, T5, T6, CN, thêm giờ và trực theo quy chế bệnh viện.	Nữ hộ sinh		
296	Lê Thị Nhân	010995/HP-CCHN	Theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 7/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	Sáng: 7h30-12h00, Chiều: 13h30-17h00 T2, T3, T4, T5, T6, CN, thêm giờ và trực theo quy chế bệnh viện.	Nữ hộ sinh		
	X. Khoa Phụ						

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/Số chứng chỉ hành nghề *	Phạm vi hành nghề **	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh ***	Vị trí chuyên môn ****	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác *****	Ghi chú *****
297	Nguyễn Văn Học	000512/HP-CCHN	KB, CB CK Sản – KHHGD	Sáng: 7h30-12h00, Chiều: 13h30-17h00 T2, T3, T4, T5, T6, T7, thêm giờ và trực theo quy chế bệnh viện.	Bác sỹ chuyên khoa Sản - KHHGD - Trưởng khoa		
298	Nguyễn Văn Huỳnh	028454/BYT-CCHN	KB, CB Chuyên Khoa Sản phụ Khoa	Sáng: 7h30-12h00, Chiều: 13h30-17h00 T2, T3, T4, T5, T6, T7, thêm giờ và trực theo quy chế bệnh viện.	Bác sỹ chuyên Khoa Sản phụ Khoa - Phó khoa		
299	Phạm Thị Loan	000530/HP-CCHN	KB, CB CK Sản - KHHGD	Sáng: 7h30-12h00, Chiều: 13h30-17h00 T2, T3, T4, T5, T6, T7, thêm giờ và trực theo quy chế bệnh viện.	Bác sỹ chuyên khoa Sản - KHHGD		
300	Nguyễn Thị Thu Dương	000839/HP-CCHN	KB, CB Sản Phụ khoa - KHHGD	Sáng: 7h30-12h00, Chiều: 13h30-17h00 T2, T3, T4, T5, T6, T7, thêm giờ và trực theo quy chế bệnh viện.	Bác sỹ chuyên khoa Sản - KHHGD		
301	Chu Thị Vân Hà	006108/HP-CCHN	KB, CB chuyên khoa Sản - KHHGD	Sáng: 7h30-12h00, Chiều: 13h30-17h00 T2, T3, T4, T5, T6, T7, thêm giờ và trực theo quy chế bệnh viện.	Bác sỹ chuyên khoa Sản - KHHGD		
302	Đặng Thị Minh Thư	006295/HP-CCHN	Theo quyết định 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/04/2005 của BNV ngạch điều dưỡng	Sáng: 7h30-12h00, Chiều: 13h30-17h00 T2, T3, T4, T5, T6, T7, thêm giờ và trực theo quy chế bệnh viện.	Điều dưỡng viên - Điều dưỡng trưởng		
303	Nhữ Thị Diệp Thủy	009718/HP-CCHN	Theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 7/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	Sáng: 7h30-12h00, Chiều: 13h30-17h00 T2, T3, T4, T5, T6, T7, thêm giờ và trực theo quy chế bệnh viện.	Nữ hộ sinh		
304	Phạm Thị Thu	012048/HP-CCHN	Theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 7/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	Sáng: 7h30-12h00, Chiều: 13h30-17h00 T2, T3, T4, T5, T6, T7, thêm giờ và trực theo quy chế bệnh viện.	Điều dưỡng viên		
305	Lê Thị Hoa	011636/HP-CCHN	Theo quy định tại thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn, chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	Sáng: 7h30-12h00, Chiều: 13h30-17h00 T2, T3, T4, T5, T6, T7, thêm giờ và trực theo quy chế bệnh viện.	Điều dưỡng viên		
306	Nguyễn Thị Thu Thủy	004127/HP-CCHN	Theo quyết định 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/04/2005 của BNV ngạch điều dưỡng	Sáng: 7h30-12h00, Chiều: 13h30-17h00 T2, T3, T4, T5, T6, T7, thêm giờ và trực theo quy chế bệnh viện.	Điều dưỡng viên		
307	Nguyễn Thị Hằng Tâm	012450/HP-CCHN	Theo quy định tại thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn, chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	Sáng: 7h30-12h00, Chiều: 13h30-17h00 T2, T3, T4, T5, T6, T7, thêm giờ và trực theo quy chế bệnh viện.	Điều dưỡng viên		
308	Nguyễn Thùy Dương	012449/HP-CCHN	Theo quy định tại thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn, chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	Sáng: 7h30-12h00, Chiều: 13h30-17h00 T2, T3, T4, T5, T6, T7, thêm giờ và trực theo quy chế bệnh viện.	Điều dưỡng viên		
309	Bùi Thu Hương	002951/HP-CCHN	Theo quyết định 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/04/2005 của BNV ngạch điều dưỡng	Sáng: 7h30-12h00, Chiều: 13h30-17h00 T2, T3, T4, T5, T6, T7, thêm giờ và trực theo quy chế bệnh viện.	Điều dưỡng viên		

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/Số chứng chỉ hành nghề *	Phạm vi hành nghề **	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh ***	Vị trí chuyên môn ****	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác *****	Ghi chú *****
310	Nguyễn Thị Nam Dương	004892/HP-CCHN	Theo quyết định 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/04/2005 của BNV ngạch điều dưỡng	Sáng: 7h30-12h00, Chiều: 13h30-17h00 T2, T3, T4, T5, T6, T7, thêm giờ và trực theo quy chế bệnh viện.	Điều dưỡng viên		
311	Ngô Thị Kiều Loan	013144/HP-CCHN	Theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 7/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	Sáng: 7h30-12h00, Chiều: 13h30-17h00 T2, T3, T4, T5, T6, T7, thêm giờ và trực theo quy chế bệnh viện.	Điều dưỡng viên		
312	Hoàng Thu Trang	000669/HP-GPHN	Điều dưỡng	Sáng: 7h30-12h00, Chiều: 13h30-17h00 T2, T3, T4, T5, T6, T7, thêm giờ và trực theo quy chế bệnh viện.	Điều dưỡng viên		
313	Lê Phương Thảo	000681/HP-GPHN	Điều dưỡng	Sáng: 7h30-12h00, Chiều: 13h30-17h00 T2, T3, T4, T5, T6, T7, thêm giờ và trực theo quy chế bệnh viện.	Điều dưỡng viên		
XI. Khoa Phẫu thuật Tạo hình - Thẩm mỹ							
314	Bùi Thanh Doanh	000260/HP-CCHN, QĐ 786/QĐ-SYT	KB, CB CK Ngoại, CK Phẫu thuật Tạo hình thẩm mỹ	Sáng: 7h30-12h00, Chiều: 13h30-17h00 T2, T3, T4, T5, T6, T7, thêm giờ và trực theo quy chế bệnh viện.	Bác sỹ Chuyên Khoa Ngoại, chuyên khoa Phẫu thuật tạo hình thẩm mỹ		
315	Nguyễn Thị Phương Loan	006713/HP-CCHN	KB, CB chuyên khoa Da liễu	Sáng: 7h30-12h00, Chiều: 13h30-17h00 T2, T3, T4, T5, T6, T7, thêm giờ và trực theo quy chế bệnh viện.	Bác sỹ Da liễu		
316	Vũ Văn Dương	038269/BYT-CCHN; Số 1568/QĐ-SYT	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Ngoại; Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Phẫu thuật tạo hình thẩm mỹ	Sáng: 7h30-12h00, Chiều: 13h30-17h00 T2, T3, T4, T5, T6, CN, thêm giờ và trực theo quy chế bệnh viện.	Bác sỹ Chuyên Khoa Ngoại, chuyên khoa Phẫu thuật tạo hình thẩm mỹ		
317	Nguyễn Đình Phúc	011084/HP-CCHN; QĐ số 06/QĐ-SYT	KB, CB chuyên khoa Ngoại, Tạo hình - Thẩm mỹ	Sáng: 7h30-12h00, Chiều: 13h30-17h00 T2, T3, T4, T5, T7, CN, thêm giờ và trực theo quy chế bệnh viện.	Bác sỹ Chuyên Khoa Ngoại, chuyên khoa Phẫu thuật tạo hình thẩm mỹ		
318	Đỗ Quốc Anh	013475/HP-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa	Sáng: 7h30-12h00, Chiều: 13h30-17h00 T2, T3, T4, T5, T6, T7, thêm giờ và trực theo quy chế bệnh viện.	Bác sỹ đa khoa		
319	Hoàng Thị Quý	009403/HP-CCHN	Theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 7/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	Sáng: 7h30-12h00, Chiều: 13h30-17h00 T2, T3, T4, T5, T6, T7, thêm giờ và trực theo quy chế bệnh viện.	Điều dưỡng viên - Điều dưỡng trưởng		
320	Nguyễn Thị Trang	011068/HP-CCHN	Theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 7/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	Sáng: 7h30-12h00, Chiều: 13h30-17h00 T2, T3, T4, T5, T7, CN, thêm giờ và trực theo quy chế bệnh viện.	Điều dưỡng viên		
321	Trịnh Thị Kim Liên	004861/HP-CCHN	Theo quyết định 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/04/2005 của BNV ngạch điều dưỡng	Sáng: 7h30-12h00, Chiều: 13h30-17h00 T2, T3, T4, T5, T6, CN, thêm giờ và trực theo quy chế bệnh viện.	Điều dưỡng viên		
322	Nguyễn Thị Dung	013245/HP-CCHN	Theo quy định tại thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn, chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	Sáng: 7h30-12h00, Chiều: 13h30-17h00 T3, T4, T5, T6, T7, CN, thêm giờ và trực theo quy chế bệnh viện.	Điều dưỡng viên		

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/Số chứng chỉ hành nghề *	Phạm vi hành nghề **	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh ***	Vị trí chuyên môn ****	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác *****	Ghi chú *****
	XII. Khoa Gây mê hồi sức						
323	Nguyễn Đỗ Hưng	009075/HP-CCHN	Chuyên Khoa Gây mê hồi sức	Sáng: 7h30-12h00, Chiều: 13h30-17h00 T2, T3, T4, T5, T6, T7, thêm giờ và trực theo quy chế bệnh viện.	Bác sỹ Chuyên Khoa Gây mê hồi sức - Trưởng khoa		
324	Nguyễn Minh Hồng	006509/HP-CCHN	Chuyên Khoa Gây mê hồi sức	Sáng: 7h30-12h00, Chiều: 13h30-17h00 T2, T3, T4, T5, T6, T7, thêm giờ và trực theo quy chế bệnh viện.	Bác sỹ Chuyên Khoa Gây mê hồi sức		
325	Phạm Đình Kiên	003342/HP-CCHN	Chuyên Khoa Gây mê hồi sức	Sáng: 7h30-12h00, Chiều: 13h30-17h00 T2, T3, T4, T5, T6, T7, thêm giờ và trực theo quy chế bệnh viện.	Bác sỹ Chuyên Khoa Gây mê hồi sức		
326	Vũ Thị Luyện	012868/HP-CCHN	KB, CB chuyên khoa Nội	Sáng: 7h30-12h00, Chiều: 13h30-17h00 T2, T3, T4, T5, T6, T7, thêm giờ và trực theo quy chế bệnh viện.	Bác sỹ chuyên khoa Nội		
327	Nguyễn Thị Hà	012867/HP-CCHN	KB, CB chuyên khoa Nội	Sáng: 7h30-12h00, Chiều: 13h30-17h00 T2, T3, T4, T5, T6, T7, thêm giờ và trực theo quy chế bệnh viện.	Bác sỹ chuyên khoa Nội		
328	Vũ Thúy Nga	003912/HP-CCHN	Chuyên Khoa Gây mê hồi sức	Sáng: 7h30-12h00, Chiều: 13h30-17h00 T2, T3, T4, T5, T6, T7, thêm giờ và trực theo quy chế bệnh viện.	Bác sỹ Chuyên Khoa Gây mê hồi sức		
329	Phạm Thị Hương	009346/HP-CCHN	Theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 7/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	Sáng: 7h30-12h00, Chiều: 13h30-17h00 T2, T3, T4, T5, T6, T7, thêm giờ và trực theo quy chế bệnh viện.	Điều dưỡng viên - Điều dưỡng trưởng		
330	Đào Thị Duyên	009344/HP-CCHN	Theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 7/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	Sáng: 7h30-12h00, Chiều: 13h30-17h00 T2, T3, T4, T5, T6, T7, thêm giờ và trực theo quy chế bệnh viện.	Điều dưỡng viên		
331	Nguyễn Thị Duyên	010152/HP-CCHN	Theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 7/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	Sáng: 7h30-12h00, Chiều: 13h30-17h00 T2, T3, T4, T5, T6, T7, thêm giờ và trực theo quy chế bệnh viện.	Điều dưỡng viên		
332	Trần Thu Huyền	009351/HP-CCHN	Theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 7/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	Sáng: 7h30-12h00, Chiều: 13h30-17h00 T2, T3, T4, T5, T6, T7, thêm giờ và trực theo quy chế bệnh viện.	Điều dưỡng viên		
333	Nguyễn Văn Năm	001365/TH-CCHN	Điều dưỡng viên	Sáng: 7h30-12h00, Chiều: 13h30-17h00 T2, T3, T4, T5, T6, T7, thêm giờ và trực theo quy chế bệnh viện.	Điều dưỡng viên		
334	Phạm Thị Oanh	005089/HP-CCHN	Theo quyết định 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/04/2005 của BNV ngạch điều dưỡng	Sáng: 7h30-12h00, Chiều: 13h30-17h00 T2, T3, T4, T5, T6, T7, thêm giờ và trực theo quy chế bệnh viện.	Điều dưỡng viên		
335	Nguyễn Thị Nhân	009369/HP-CCHN	Theo quy định tại thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn, chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	Sáng: 7h30-12h00, Chiều: 13h30-17h00 T2, T3, T4, T5, T6, T7, thêm giờ và trực theo quy chế bệnh viện.	Điều dưỡng viên		

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/Số chứng chỉ hành nghề *	Phạm vi hành nghề **	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh ***	Vị trí chuyên môn ****	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác *****	Ghi chú *****
336	Phạm Thị Hải Yến Chi	010757/HP-CCHN	Theo quy định tại thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn, chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	Sáng: 7h30-12h00, Chiều: 13h30-17h00 T2, T3, T4, T5, T6, T7, thêm giờ và trực theo quy chế bệnh viện.	Điều dưỡng viên		
337	Nguyễn Khánh Toàn	0007195/HD-CCHN	Theo quy định tại thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn, chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	Sáng: 7h30-12h00, Chiều: 13h30-17h00 T2, T3, T4, T5, T6, T7, thêm giờ và trực theo quy chế bệnh viện.	Điều dưỡng viên		
338	Nguyễn Hữu Mai	006046/QNI-CCHN	Theo quy định tại thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn, chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	Sáng: 7h30-12h00, Chiều: 13h30-17h00 T2, T3, T4, T5, T6, T7, thêm giờ và trực theo quy chế bệnh viện.	Điều dưỡng viên		
339	Nguyễn Thị Mai Phương	005117/HP-CCHN	KTV GMHS	Sáng: 7h30-12h00, Chiều: 13h30-17h00 T2, T3, T4, T5, T6, T7, thêm giờ và trực theo quy chế bệnh viện.	Điều dưỡng viên		
340	Phạm Thị Tuyên	012448/HP-CCHN	Theo quy định tại thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn, chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	Sáng: 7h30-12h00, Chiều: 13h30-17h00 T2, T3, T4, T5, T6, T7, thêm giờ và trực theo quy chế bệnh viện.	Điều dưỡng viên		
341	Phạm Thị Mến	013042/HP-CCHN	Theo quy định tại thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn, chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	Sáng: 7h30-12h00, Chiều: 13h30-17h00 T2, T3, T4, T5, T6, T7, thêm giờ và trực theo quy chế bệnh viện.	Điều dưỡng viên		
342	Phạm Thị Hằng	013028/HP-CCHN	Theo quy định tại thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn, chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	Sáng: 7h30-12h00, Chiều: 13h30-17h00 T2, T3, T4, T5, T6, T7, thêm giờ và trực theo quy chế bệnh viện.	Điều dưỡng viên		
343	Phạm Thị Nhung	QY190047/CCHN-BQP	Thực hiện nhiệm vụ chuyên môn điều dưỡng	Sáng: 7h30-12h00, Chiều: 13h30-17h00 T2, T3, T4, T5, T6, T7, thêm giờ và trực theo quy chế bệnh viện.	Điều dưỡng viên		
344	Ngô Đức Long	013149/HP-CCHN	Theo quy định tại thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn, chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	Sáng: 7h30-12h00, Chiều: 13h30-17h00 T2, T3, T4, T5, T6, T7, thêm giờ và trực theo quy chế bệnh viện.	Điều dưỡng viên		
345	Hà Thị Thu Mai	013231/HP-CCHN	Theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 7/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	Sáng: 7h30-12h00, Chiều: 13h30-17h00 T2, T3, T4, T5, T6, T7, thêm giờ và trực theo quy chế bệnh viện.	Điều dưỡng viên		
346	Phạm Thu Trang	009305/HP-CCHN	Theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 7/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	Sáng: 7h30-12h00, Chiều: 13h30-17h00 T3, T4, T5, T6, T7, CN, thêm giờ và trực theo quy chế bệnh viện.	Điều dưỡng viên		

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/Số chứng chỉ hành nghề *	Phạm vi hành nghề **	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh ***	Vị trí chuyên môn ****	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác *****	Ghi chú *****
347	Đặng Thùy Linh	000689/HP-GPHN	Điều dưỡng	Sáng: 7h30-12h00, Chiều: 13h30-17h00 T2, T3, T4, T5, T6, T7, thêm giờ và trực theo quy chế bệnh viện.	Điều dưỡng viên		
XIII. Khoa Xét nghiệm							
348	Đỗ Mạnh Toàn	000194/HP-CCHN	Chuyên Khoa Xét nghiệm	Sáng: 7h30-12h00, Chiều: 13h30-17h00 T2, T3, T4, T5, T6, T7, thêm giờ và trực theo quy chế bệnh viện.	Bác sỹ Chuyên Khoa Xét nghiệm - Trưởng khoa		
349	Phạm Thị Thủy	008265/HP-CCHN	Chuyên khoa Xét nghiệm	Sáng: 7h30-12h00, Chiều: 13h30-17h00 T3, T4, T5, T6, T7, CN, thêm giờ và trực theo quy chế bệnh viện.	Bác sỹ Chuyên Khoa Xét nghiệm - Phó khoa		
350	Phạm Văn Tuy	0012590/BYT-CCHN	Chuyên khoa Giải phẫu bệnh, Nội soi tiêu hóa	Sáng: 7h30-12h00, Chiều: 13h30-17h00 T2, T3, T4, T5, T6, sáng T7, sáng CN, thêm giờ và trực theo quy chế bệnh viện.	Bác sỹ Chuyên khoa Giải phẫu bệnh, Nội soi tiêu hóa		
351	Diệp Minh Quang	0004753/QNI-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh Sản phụ khoa	Sáng: 7h30-12h00, Chiều: 13h30-17h00 T2, T3, T4, T5, T6, T7, thêm giờ và trực theo quy chế bệnh viện.	Bác sỹ KCB chuyên khoa Sản phụ khoa		
352	Nguyễn Trường Giang	006653/HP-CCHN	Chuyên khoa Xét nghiệm (Giải phẫu bệnh)	Sáng: 7h30-12h00, Chiều: 13h30-17h00 Chủ nhật, thêm giờ và trực theo quy chế bệnh viện.	Bác sỹ chuyên khoa Xét nghiệm (Giải phẫu bệnh)	7h00-17h00 từ thứ 2 đến thứ 6 tại Bệnh viện Hữu nghị Việt Tiếp	
353	Nguyễn Thị Ly	004908/HD-CCHN	Chuyên Khoa Xét nghiệm	Sáng: 7h30-12h00, Chiều: 13h30-17h00 T2, T3, T5, T6, T7, CN, thêm giờ và trực theo quy chế bệnh viện.	Cử nhân Xét nghiệm		
354	Nguyễn Thị Hằng	009991/HP-CCHN	Chuyên khoa Xét nghiệm	Sáng: 7h30-12h00, Chiều: 13h30-17h00 T2, T3, T4, T6, T7, CN, thêm giờ và trực theo quy chế bệnh viện.	Cử nhân Xét nghiệm		
355	Trịnh Thị Luyện	010900/HP-CCHN	Chuyên Khoa Xét nghiệm	Sáng: 7h30-12h00, Chiều: 13h30-17h00 T2, T4, T5, T6, T7, CN, thêm giờ và trực theo quy chế bệnh viện.	Cử nhân Xét nghiệm		
356	Nguyễn Thị Vương	011210/HP-CCHN	Chuyên Khoa Xét nghiệm	Sáng: 7h30-12h00, Chiều: 13h30-17h00 T2, T3, T4, T5, T7, CN, thêm giờ và trực theo quy chế bệnh viện.	Cử nhân Xét nghiệm		
357	Phạm Thị Ánh Nguyệt	004540/HY-CCHN	Chuyên Khoa Xét nghiệm	Sáng: 7h30-12h00, Chiều: 13h30-17h00 T2, T3, T4, T5, T6, T7, thêm giờ và trực theo quy chế bệnh viện.	Cử nhân Xét nghiệm		
358	Phạm Mạnh Tiến	000317/HP-CCHN	Phòng xét nghiệm	Sáng: 7h30-12h00, Chiều: 13h30-17h00 T2, T4, T5, T6, T7, CN, thêm giờ và trực theo quy chế bệnh viện.	Cử nhân Xét nghiệm		
359	Hoàng Đức Thịnh	009921/HP-CCHN	Chuyên Khoa Xét nghiệm	Sáng: 7h30-12h00, Chiều: 13h30-17h00 T2, T3, T4, T5, T6, CN, thêm giờ và trực theo quy chế bệnh viện.	Cử nhân Xét nghiệm		
360	Trần Minh Thư	006071/HP-CCHN	Cử nhân kỹ thuật xét nghiệm y học	Sáng: 7h30-12h00, Chiều: 13h30-17h00 T3, T4, T5, T6, T7, CN, thêm giờ và trực theo quy chế bệnh viện.	Cử nhân Xét nghiệm		
361	Trương Thị Huyền	012750/HP-CCHN	KTV Xét nghiệm	Sáng: 7h30-12h00, Chiều: 13h30-17h00 T2, T3, T5, T6, T7, CN, thêm giờ và trực theo quy chế bệnh viện.	Kỹ thuật viên xét nghiệm		
362	Phạm Tuyết Nhung	012920/HP-CCHN	Cử nhân kỹ thuật xét nghiệm y học	Sáng: 7h30-12h00, Chiều: 13h30-17h00 T2, T3, T4, T5, T6, T7, thêm giờ và trực theo quy chế bệnh viện.	Cử nhân Xét nghiệm		

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/Số chứng chỉ hành nghề *	Phạm vi hành nghề **	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh ***	Vị trí chuyên môn ****	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác *****	Ghi chú *****
363	Vũ Thị Khánh Linh	013016/HP-CCHN	Chuyên khoa Xét nghiệm	Sáng: 7h30-12h00, Chiều: 13h30-17h00 T2, T3, T4, T5, T6, CN, thêm giờ và trực theo quy chế bệnh viện.	Cử nhân Xét nghiệm		
364	Nguyễn Thế Mạnh	012994/HP-CCHN	Chuyên khoa Xét nghiệm	Sáng: 7h30-12h00, Chiều: 13h30-17h00 T2, T3, T4, T6, T7, CN, thêm giờ và trực theo quy chế bệnh viện.	Cử nhân Xét nghiệm		
365	Phạm Thị Huệ	002129/HP-CCHN	Chuyên khoa Xét nghiệm	Sáng: 7h30-12h00, Chiều: 13h30-17h00 T2, T3, T4, T5, T7, CN, thêm giờ và trực theo quy chế bệnh viện.	Cử nhân Xét nghiệm		
366	Nguyễn Huy Thắng	000563/HP-GPHN	Xét nghiệm y học	Sáng: 7h30-12h00, Chiều: 13h30-17h00 T2, T3, T4, T5, T6, CN, thêm giờ và trực theo quy chế bệnh viện.	Cử nhân Xét nghiệm		
367	Nguyễn Văn Phòng	039084/HNO-CCHN	Chuyên khoa Xét nghiệm	Sáng: 7h30-12h00, Chiều: 13h30-17h00 T2, T3, T4, T5, T6, T7, thêm giờ và trực theo quy chế bệnh viện.	Cử nhân Xét nghiệm		
368	Hoàng Tiến Lâm	011309/HP-CCHN	Chuyên khoa Xét nghiệm	Sáng: 7h30-12h00, Chiều: 13h30-17h00 T2, T3, T4, T5, T6, CN, thêm giờ và trực theo quy chế bệnh viện.	Cử nhân Xét nghiệm		
369	Ngô Kim Ngân	0008001/QNI-CCHN	Chuyên khoa xét nghiệm	Sáng: 7h30-12h00, Chiều: 13h30-17h00 T2, T3, T4, T5, T6, T7, thêm giờ và trực theo quy chế bệnh viện.	Cử nhân Xét nghiệm		
370	Nguyễn Thị Hồng Loan	000764/HP-GPHN	Xét nghiệm y học	Sáng: 7h30-12h00, Chiều: 13h30-17h00 T2, T3, T4, T6, T7, CN, thêm giờ và trực theo quy chế bệnh viện.	Cử nhân kỹ thuật xét nghiệm y học		
371	Phạm Văn Anh	012955/HP-CCHN	Chuyên khoa Xét nghiệm	Sáng: 7h30-12h00, Chiều: 13h30-17h00 T2, T3, T4, T5, T6, CN, thêm giờ và trực theo quy chế bệnh viện.	Cử nhân Xét nghiệm		
372	Hà Thị Thu	012831/HP-CCHN	Chuyên khoa Xét nghiệm	Sáng: 7h30-12h00, Chiều: 13h30-17h00 T2, T3, T4, T5, T6, T7, thêm giờ và trực theo quy chế bệnh viện.	Cử nhân Xét nghiệm y học		
XIV. Khoa Chẩn đoán hình ảnh							
373	Nguyễn Văn Bách	000252/HP-CCHN	CK Chẩn đoán hình ảnh	Sáng: 7h30-12h00, Chiều: 13h30-17h00 T2, T3, T4, T6, T7, CN, thêm giờ và trực theo quy chế bệnh viện.	Bác sỹ chuyên khoa Chẩn đoán hình ảnh - Phó khoa		
374	Cao Thị Lan Hương	000826/HP-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên Khoa Sản phụ Khoa/ Chuyên Khoa Chẩn đoán hình ảnh	Sáng: 7h30-12h00, Chiều: 13h30-17h00 T2, T3, T4, T5, T6, T7, thêm giờ và trực theo quy chế bệnh viện.	Bác sỹ chuyên Khoa Sản phụ Khoa/ Chuyên Khoa Chẩn đoán hình ảnh		
375	Bùi Đăng Chương	005805/HP-CCHN	Chuyên khoa CDHA	Sáng: 7h30-12h00, Chiều: 13h30-17h00 T3, T4, T5, T6, T7, CN, thêm giờ và trực theo quy chế bệnh viện.	Bác sỹ Chuyên Khoa CDHA		
376	Nguyễn Thùy Vân	006715/HP-CCHN	Chuyên Khoa CDHA	Sáng: 7h30-12h00, Chiều: 13h30-17h00 T2, T3, T4, T5, T7, CN, thêm giờ và trực theo quy chế bệnh viện.	Bác sỹ Chuyên Khoa CDHA		

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/Số chứng chỉ hành nghề *	Phạm vi hành nghề **	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh ***	Vị trí chuyên môn ****	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác *****	Ghi chú *****
377	Lê Thị Hồng Xuyến	009906/HP-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh Chuyên Khoa Sản phụ Khoa	Sáng: 7h30-12h00, Chiều: 13h30-17h00 T2, T4, T5, T6, T7, CN, thêm giờ và trực theo quy chế bệnh viện.	Bác sỹ chuyên Khoa Sản phụ Khoa		
378	Trần Thị Thương	002636/HP-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Sản	Sáng: 7h30-12h00, Chiều: 13h30-17h00 T2, T3, T4, T5, T6, CN, thêm giờ và trực theo quy chế bệnh viện.	Bác sỹ chuyên khoa Sản, Chuyên Khoa CDHA		
379	Trần Thị Mỹ Lệ	000343/HP-CCHN	KB, CB Sản phụ khoa - KHHGD	Sáng: 7h30-12h00, Chiều: 13h30-17h00 T2, T3, T5, T6, T7, CN, thêm giờ và trực theo quy chế bệnh viện.	Bác sỹ chuyên khoa Sản KHHGD - chuyên khoa Chẩn đoán hình ảnh		
380	Nguyễn Thị Thương	012015/HP-CCHN	Chuyên khoa Chẩn đoán hình ảnh	Sáng: 7h30-12h00, Chiều: 13h30-17h00 T2, T3, T4, T5, T6, T7, thêm giờ và trực theo quy chế bệnh viện.	Bác sỹ chuyên khoa Chẩn đoán hình ảnh		
381	Đoàn Thị Thái	009791/HD-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Phụ Sản	Sáng: 7h30-12h00, Chiều: 13h30-17h00 T2, T3, T4, T6, T7, CN, thêm giờ và trực theo quy chế bệnh viện.	Bác sỹ chuyên khoa Phụ sản		
382	Nguyễn Thế Vinh	008832/HP-CCHN	KTV Chẩn đoán hình ảnh	Sáng: 7h30-12h00, Chiều: 13h30-17h00 T3, T4, T5, T6, T7, CN, thêm giờ và trực theo quy chế bệnh viện.	Kỹ thuật viên CDHA		
383	Bùi Tiến Đạt	012919/HP-CCHN	Kỹ thuật viên hình ảnh y	Sáng: 7h30-12h00, Chiều: 13h30-17h00 T2, T3, T4, T5, T7, CN, thêm giờ và trực theo quy chế bệnh viện.	Kỹ thuật viên CDHA		
384	Trịnh Minh Tuấn	013358/HP-CCHN	Kỹ thuật viên hình ảnh y học	Sáng: 7h30-12h00, Chiều: 13h30-17h00 T2, T3, T4, T5, T6, T7, thêm giờ và trực theo quy chế bệnh viện.	Kỹ thuật viên CDHA		
385	Trần Văn Hoàng	013435/HP-CCHN	Kỹ thuật viên hình ảnh y học	Sáng: 7h30-12h00, Chiều: 13h30-17h00 T2, T3, T4, T6, T7, CN, thêm giờ và trực theo quy chế bệnh viện.	Kỹ thuật viên CDHA		
386	Nguyễn Ngọc Khánh	000562/HP-GPHN	Hình ảnh y học	Sáng: 7h30-12h00, Chiều: 13h30-17h00 T2, T3, T5, T6, T7, CN, thêm giờ và trực theo quy chế bệnh viện.	Kỹ thuật viên CDHA		

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/Số chứng chỉ hành nghề *	Phạm vi hành nghề **	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh ***	Vị trí chuyên môn ****	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác *****	Ghi chú *****
387	Lưu Đức Thuận	000565/HP-GPHN	Hình ảnh y học	Sáng: 7h30-12h00, Chiều: 13h30-17h00 T2, T4, T5, T6, T7, CN, thêm giờ và trực theo quy chế bệnh viện.	Kỹ thuật viên CDHA		
388	Nguyễn Văn Tân	000596/HP-GPHN	Hình ảnh y học	Sáng: 7h30-12h00, Chiều: 13h30-17h00 T2, T3, T4, T5, T6, CN, thêm giờ và trực theo quy chế bệnh viện.	Kỹ thuật viên CDHA		
389	Nguyễn Thị Hương	001662/HP-CCHN	Theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 7/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	Sáng: 7h30-12h00, Chiều: 13h30-17h00 T2, T3, T4, T5, T6, T7, thêm giờ và trực theo quy chế bệnh viện.	Điều dưỡng viên - Điều dưỡng trưởng		
390	Hà Thị Gấm	011464/HP-CCHN	Theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 7/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	Sáng: 7h30-12h00, Chiều: 13h30-17h00 T2, T3, T5, T6, T7, CN, thêm giờ và trực theo quy chế bệnh viện.	Điều dưỡng viên		
391	Vũ Thị Hà	010382/HP-CCHN	Theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 7/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	Sáng: 7h30-12h00, Chiều: 13h30-17h00 T2, T4, T5, T6, T7, CN, thêm giờ và trực theo quy chế bệnh viện.	Điều dưỡng viên		
392	Nguyễn Thùy Trang	012422/HP-CCHN	Theo quy định tại thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn, chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	Sáng: 7h30-12h00, Chiều: 13h30-17h00 T2, T3, T4, T5, T6, CN, thêm giờ và trực theo quy chế bệnh viện.	Điều dưỡng viên		
393	Nguyễn Thu Huệ	000650/HP-GPHN	Điều dưỡng	Sáng: 7h30-12h00, Chiều: 13h30-17h00 T3, T4, T5, T6, T7, CN, thêm giờ và trực theo quy chế bệnh viện.	Điều dưỡng viên		
XV. Trung tâm Hỗ trợ sinh sản							
394	Nguyễn Đức Thuận	0004754/QNI-CCHN	KB, CB Sản phụ khoa	Sáng: 7h30-12h00, Chiều: 13h30-17h00 T2, T3, T4, T5, T6, T7, thêm giờ và trực theo quy chế bệnh viện.	Bác sỹ chuyên Khoa Sản phụ Khoa		
395	Đỗ Diễm Hương	010300/HP-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên Khoa Sản phụ Khoa	Sáng: 7h30-12h00, Chiều: 13h30-17h00 T2, T3, T4, T5, T6, T7, thêm giờ và trực theo quy chế bệnh viện.	Bác sỹ chuyên Khoa Sản phụ Khoa		

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/Số chứng chỉ hành nghề *	Phạm vi hành nghề **	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh ***	Vị trí chuyên môn ****	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác *****	Ghi chú *****
396	Đỗ Tuấn Anh	0005793/QNI-CCHN	Kỹ thuật viên Xét nghiệm	Sáng: 7h30-12h00, Chiều: 13h30-17h00 T2, T3, T4, T5, T6, T7, thêm giờ và trực theo quy chế bệnh viện.	Kỹ thuật viên xét nghiệm		
397	Đào Thị Phương	012587/HP-CCHN	Chuyên khoa xét nghiệm	Sáng: 7h30-12h00, Chiều: 13h30-17h00 T2, T3, T4, T5, T6, T7, thêm giờ và trực theo quy chế bệnh viện.	Kỹ thuật viên xét nghiệm		
398	Lưu Trung Tâm	012586/HP-CCHN	Chuyên khoa xét nghiệm	Sáng: 7h30-12h00, Chiều: 13h30-17h00 T2, T3, T4, T5, T6, T7, thêm giờ và trực theo quy chế bệnh viện.	Kỹ thuật viên xét nghiệm		
399	Chu Thị Yến	005553/QNI-CCHN	Theo quy định tại thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn, chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	Sáng: 7h30-12h00, Chiều: 13h30-17h00 T2, T3, T4, T5, T6, T7, thêm giờ và trực theo quy chế bệnh viện.	Điều dưỡng viên - Điều dưỡng trưởng		
400	Nguyễn Thị Huyền	011604/HP-CCHN	Theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 7/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	Sáng: 7h30-12h00, Chiều: 13h30-17h00 T2, T3, T4, T5, T6, T7, thêm giờ và trực theo quy chế bệnh viện.	Điều dưỡng viên		
401	Phạm Thị Bích	006128/HP-CCHN	Theo TT 12/2011/TT-BYT ngày 15/3/2011 của BYT ngach hộ sinh	Sáng: 7h30-12h00, Chiều: 13h30-17h00 T2, T3, T4, T5, T6, T7, thêm giờ và trực theo quy chế bệnh viện.	Điều dưỡng viên		
402	Nguyễn Thị Mai	010708/HP-CCHN	Theo quy định tại thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn, chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	Sáng: 7h30-12h00, Chiều: 13h30-17h00 T2, T3, T4, T5, T6, T7, thêm giờ và trực theo quy chế bệnh viện.	Điều dưỡng viên		
403	Hoàng Thị Hiền	011551/HP-CCHN	Theo quy định tại thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn, chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	Sáng: 7h30-12h00, Chiều: 13h30-17h00 T2, T3, T4, T5, T6, T7, thêm giờ và trực theo quy chế bệnh viện.	Điều dưỡng viên		
404	Lê Thị Vân	026359/HNO-CCHN	Theo quy định tại thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn, chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	Sáng: 7h30-12h00, Chiều: 13h30-17h00 T2, T3, T4, T5, T6, T7, thêm giờ và trực theo quy chế bệnh viện.	Điều dưỡng viên		
405	Nguyễn Thị Thủy	0005674/QNI-CCHN	Theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 7/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn, chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y./.	Sáng: 7h30-12h00, Chiều: 13h30-17h00 T2, T3, T5, T6, T7, CN, thêm giờ và trực theo quy chế bệnh viện.	Điều dưỡng viên		

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/Số chứng chỉ hành nghề *	Phạm vi hành nghề **	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh ***	Vị trí chuyên môn ****	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác *****	Ghi chú *****
XVI. Trung tâm Tiêm chủng							
406	Lê Tiến Thái	006828/TB-CCHN	Phát hiện và xử trí các bệnh thông thường; xử trí ban đầu một số trường hợp cấp cứu tại cộng đồng	Sáng: 7h30-12h00, Chiều: 13h30-17h00 T2, T3, T4, T5, T6, CN, thêm giờ và trực theo quy chế bệnh viện.	Bác sỹ Y học dự phòng - Phụ trách khoa		
407	Vũ Thị Thủy	011058/HP-CCHN	Phát hiện và xử trí các bệnh thông thường; xử trí ban đầu một số trường hợp cấp cứu tại cộng đồng	Sáng: 7h30-12h00, Chiều: 13h30-17h00 T3, T4, T5, T6, T7, CN, thêm giờ và trực theo quy chế bệnh viện.	Bác sỹ Y học dự phòng		
408	Hòa Thị Thảo	011059/HP-CCHN	Phát hiện và xử trí các bệnh thông thường; xử trí ban đầu một số trường hợp cấp cứu tại cộng đồng	Sáng: 7h30-12h00, Chiều: 13h30-17h00 T2, T4, T5, T6, T7, CN, thêm giờ và trực theo quy chế bệnh viện.	Bác sỹ Y học dự phòng		
409	Đoàn Thị Hồng Phương	002149/HP-CCHN	Dịch vụ y tế	Sáng: 7h30-12h00, Chiều: 13h30-17h00 T2, T3, T4, T5, T7, CN, thêm giờ và trực theo quy chế bệnh viện.	Điều dưỡng viên		
410	Vũ Thanh Thủy	011546/HP-CCHN	Theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 7/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	Sáng: 7h30-12h00, Chiều: 13h30-17h00 T2, T3, T5, T6, T7, CN, thêm giờ và trực theo quy chế bệnh viện.	Điều dưỡng viên		
XVII. Khoa Phục hồi chức năng							
411	Đào Thị Tứ	003132/HP-CCHN	KB, CB Nội tổng hợp, chuyên khoa VLTL - PHCN	Sáng: 7h30-12h00, Chiều: 13h30-17h00 T2, T3, T4, T5, T6, T7, thêm giờ và trực theo quy chế bệnh viện.	Bác sỹ chuyên khoa Nội khoa, VLTL - PHCN - Phụ trách khoa		
412	Nguyễn Thị Nhung	010986/HP-CCHN	KB, CB bằng Y học cổ truyền, phục hồi chức năng	Sáng: 7h30-12h00, Chiều: 13h30-17h00 T2, T3, T4, T5, T6, CN, thêm giờ và trực theo quy chế bệnh viện.	Bác sỹ chuyên khoa Y học cổ truyền, Phục hồi chức năng		
413	Trần Thị Hương Quỳnh	0006845/QNI-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh bằng Y học cổ truyền	Sáng: 7h30-12h00, Chiều: 13h30-17h00 T7, CN, thêm giờ và trực theo quy chế bệnh viện.	Bác sỹ chuyên khoa Y học cổ truyền	Từ 7h-17h từ thứ 2 thứ 6 tại Trung tâm y tế huyện An Dương	
414	Nguyễn Quang Tiến	009313/TB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh bằng Y học cổ truyền, Phục hồi chức năng	Sáng: 7h30-12h00, Chiều: 13h30-17h00 Chủ nhật, thêm giờ và trực theo quy chế bệnh viện.	Bác sỹ chuyên khoa Y học cổ truyền, Phục hồi chức năng	Từ 7h-17h từ thứ 2 đến thứ 6 tại Bệnh viện lão khoa Phước Hải	
415	Đặng Thị Hương	009858/HP-CCHN	KTV Phục hồi chức năng	Sáng: 7h30-12h00, Chiều: 13h30-17h00 T2, T3, T4, T5, T6, T7, thêm giờ và trực theo quy chế bệnh viện.	Kỹ thuật viên PHCN - KTV trưởng		

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/Số chứng chỉ hành nghề *	Phạm vi hành nghề **	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh ***	Vị trí chuyên môn ****	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác *****	Ghi chú *****
416	Đặng Huy Hiểu	013032/HP-CCHN	Kỹ thuật viên vật lý trị liệu - phục hồi chức năng	Sáng: 7h30-12h00, Chiều: 13h30-17h00 T2, T3, T4, T5, T6, T7, thêm giờ và trực theo quy chế bệnh viện.	Kỹ thuật viên PHCN		
417	Vũ Thị Minh Hương	009857/TB-CCHN	Kỹ thuật viên vật lý trị liệu - phục hồi chức năng	Sáng: 7h30-12h00, Chiều: 13h30-17h00 T2, T3, T4, T5, T6, T7, thêm giờ và trực theo quy chế bệnh viện.	Kỹ thuật viên PHCN		
418	Nguyễn Văn Hoàn	003270/HP-CCHN	Thực hiện kỹ thuật vật lý trị liệu	Sáng: 7h30-12h00, Chiều: 13h30-17h00 T2, T3, T4, T5, T6, T7, thêm giờ và trực theo quy chế bệnh viện.	Kỹ thuật viên PHCN		
419	Bùi Thị Hà Vi	000051/HP-GPHN	Phục hồi chức năng	Sáng: 7h30-12h00, Chiều: 13h30-17h00 T2, T3, T4, T5, T6, T7, thêm giờ và trực theo quy chế bệnh viện.	Kỹ thuật viên PHCN		
XVIII. Khoa Tâm bệnh							
420	Cao Thị Quỳnh Diệp	006726/HP-CCHN	KB, CB chuyên khoa Nhi - Tâm bệnh Nhi	Sáng: 7h30-12h00, Chiều: 13h30-17h00 T2, T3, T4, T5, T6, T7, thêm giờ và trực theo quy chế bệnh viện.	Bác sỹ chuyên khoa Nhi Phụ trách khoa		
421	Nguyễn Minh Quyết	026351/HNO-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Tâm thần	Sáng: 7h30-12h00, Chiều: 13h30-17h00 T7, CN (05 ngày/tháng), thêm giờ và trực theo quy chế bệnh viện.	Bác sỹ chuyên khoa Tâm thần	7h00 - 17h00 từ thứ 2 đến thứ 6 tại Bệnh viện Nhi TW	
422	Đặng Hải Tú	012198/HP-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Tâm thần	Sáng: 7h30-12h00, Chiều: 13h30-17h00 T7, CN (05 ngày/tháng), thêm giờ và trực theo quy chế bệnh viện.	Bác sỹ chuyên khoa Tâm thần	7h00 - 17h00 từ thứ 2 đến thứ 6 tại Bệnh viện Nhi TW	
423	Nguyễn Thúy Anh	022292/HNO-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội, Tâm thần	Sáng: 7h30-12h00, Chiều: 13h30-17h00 T7, CN (05 ngày/tháng), thêm giờ và trực theo quy chế bệnh viện.	Bác sỹ chuyên khoa Nội, Tâm thần	7h00 - 17h00 từ thứ 2 đến thứ 6 tại Bệnh viện Tâm thần Hà Nội	
424	Phạm Thị Quỳnh	0008458/HD-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Tâm thần	Sáng: 7h30-12h00, Chiều: 13h30-17h00 T7, CN (05 ngày/tháng), thêm giờ và trực theo quy chế bệnh viện.	Bác sỹ chuyên khoa Tâm thần	7h00 - 17h00 từ thứ 2 đến thứ 6 tại Bệnh viện E	
425	Vũ Thị Mỹ Hạnh	048856/BYT-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Tâm thần	Sáng: 7h30-12h00, Chiều: 13h30-17h00 T7, CN (05 ngày/tháng), thêm giờ và trực theo quy chế bệnh viện.	Bác sỹ chuyên khoa Tâm thần	7h00 - 17h00 từ thứ 2 đến thứ 6 tại Bệnh viện Nhi TW	
426	Đinh Thị Thu Trang	000297/HP-GPHN	Điều dưỡng	Sáng: 7h30-12h00, Chiều: 13h30-17h00 T2, T3, T4, T5, T6, T7, thêm giờ và trực theo quy chế bệnh viện.	Điều dưỡng viên		

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/Số chứng chỉ hành nghề *	Phạm vi hành nghề **	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh ***	Vị trí chuyên môn ****	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác *****	Ghi chú *****
427	Cao Thị Loan	009445/HP-CCHN	Theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 7/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	Sáng: 7h30-12h00, Chiều: 13h30-17h00 T2, T3, T4, T5, T6, T7, thêm giờ và trực theo quy chế bệnh viện.	Điều dưỡng viên		

* Người hành nghề khám bệnh, chữa bệnh là người đã được cấp giấy phép hành nghề khám bệnh, chữa bệnh đồng thời là công chức, viên chức hoặc có hợp đồng lao động với đơn vị.

** Ghi đầy đủ chính xác phạm vi hành nghề ghi trên giấy phép hành nghề KBCB được cấp và quyết định bổ sung phạm vi hành nghề theo quy định (nếu có).

*** Ghi cụ thể thời gian làm việc từ mấy giờ đến mấy giờ trong ngày và mấy ngày trong tuần.

**** Ghi cụ thể chức danh chuyên môn được phân công đảm nhiệm.

***** Ghi cụ thể thời gian làm việc từ mấy giờ đến mấy giờ trong ngày và mấy ngày trong tuần tại cơ sở khám bệnh chữa bệnh khác.

***** Ghi thêm ngôn ngữ mà người hành nghề nước ngoài sử dụng trong KBCB (nếu có)....

Hải Phòng, ngày 16 tháng 08 năm 2025
ĐẠI DIỆN CƠ SỞ KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH



GIÁM ĐỐC ĐIỀU HÀNH

Phạm Thu Khanh

